

Tỉnh thành: Quảng Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S73-00032	QB-0090-H	QB-0090	Võ Văn Thương	Hiền ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00598/08S73
2	S73-00035	QB-0093 -H	QB-0093	Trần Văn Sâm	Hiền Ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00599/08S73
3	S73-00117	QB-0140-H	QB-0140	Võ Văn Khanh	Xuân Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00104/15S73
4	S73-00128	QB-0151-H	QB-0151	Trần Đức Duy	Mai thủy, Huyện Lệ Thủy	15/08/2008	15/02/2009	00449/08S73
5	S73-00158	QB-0183-H	QB-0183	Nguyễn Trung Tuyến	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00107/15S73
6	S73-00160	QB-0185-H	QB-0185	Phạm Xuân Bảy	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00357/11S73
7	S73-00273	QB-0356-H	QB-0356	Hoàng Văn Dự	Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00103/10S73
8	S73-00462	QB-0571-H	QB-0571	Nguyễn Thị Dung	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/04/2016	15/09/2016	00117/16S73
9	S73-00463	QB-0572- H	QB-0572	Nguyễn Văn Túc	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00262/11S73
10	S73-00464	QB-0573- H	QB-0573	Nguyễn Văn Hảo	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00004/10S73
11	S73-00465	QB-0574- H	QB-0574	Nguyễn Văn Ái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00109/12S73
12	S73-00466	QB-0575-H	QB-0575	Cao Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00007/16S73
13	S73-00467	QB-0576-H	QB-0576	Hoàng Thị Thanh	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00126/15S73
14	S73-00468	QB-0578-H	QB-0578	Nguyễn Văn Phương	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	10/07/2012	15/01/2013	00326/12S73
15	S73-00469	QB-0579-H	QB-0579	Nguyễn Văn Phương	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00008/10S73
16	S73-00470	QB-0580 - H	QB-0580	Nguyễn Văn Khởi	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00009/12S73
17	S73-00471	QB-0581-H	QB- 0581	Nguyễn Văn Sơn	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00328/12S73
18	S73-00474	QB - 0584 -H	QB-0584	Nguyễn Văn Hòa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00009/11S73
19	S73-00475	QB- 0585 - H	QB-0585	Hoàng Văn An	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00011/12S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S73-00476	QB-0586-H	QB-0586	Nguyễn Thị Ty	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00443/09S73
21	S73-00477	QB- 0587 -H	QB-0587	Nguyễn Văn Vững	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00325/15S73
22	S73-00478	QB- 0588- H	QB-0588	Nguyễn Văn Hương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/01/2013	15/07/2013	00009/13S73
23	S73-00479	QB- 0589 -H	QB-0589	Hoàng Văn Tri	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00013/11S73
24	S73-00480	QB-0590 - H	QB-0590	Nguyễn Văn Phương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00015/10S73
25	S73-00481	QB - 0591-H	QB-0591	Nguyễn Văn Quang	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00009/16S73
26	S73-00495	QB-0605-H	QB-0605	Nguyễn Minh Đức	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00104/10S73
27	S73-00502	QB-0612-H	QB-0612	Lê Văn Tuấn	Xã Phong Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00108/15S73
28	S73-00505	QB-0615-H	QB-0615	Nguyễn Văn Trinh	Phong Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00339/11S73
29	S73-00595	QB-0719-H	QB-0719	Võ Đức Dĩ	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00105/10S73
30	S73-00599	QB-0723-H	QB-0723	Võ Văn Dũng	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00106/10S73
31	S73-00600	QB-0724-H	QB-0724	Võ Văn Đo	T.T Quán Hâu, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00107/10S73
32	S73-00615	QB-07390-H	QB-0739	Nguyễn Trường Toài	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00108/10S73
33	S73-00620	QB-0744-H	QB-0744	Nguyễn Văn Mão	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00109/10S73
34	S73-00621	QB-0745-H	QB-0745	Nguyễn Văn Huê	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00110/10S73
35	S73-00631	QB-0756 -H	QB-0756	Nguyễn Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00011/16S73
36	S73-00632	QB-0757H	QB-0757	Cao Văn Cửu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00204/13S73
37	S73-00633	QB-0758 -H	QB-0758	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00329/15S73
38	S73-00634	QB-0759 -H	QB-0759	Nguyễn Văn Tùng	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00019/10S73
39	S73-00635	QB-0760-H	QB-0760	Nguyễn Văn Hợi	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00019/12S73
40	S73-00636	QB-0761 -H	QB-0761	Nguyễn Văn Tung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00331/15S73
41	S73-00637	QB-0762 -H	QB-0762	Nguyễn Văn Ký	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/07/2013	15/01/2014	00287/13S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S73-00638	QB-0763-H	QB-0763	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00015/15S73
43	S73-00639	QB-0221 -H	QB-0221	Nguyễn Văn Thịnh	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00395/11S73
44	S73-00640	QB-0205-H	QB-0205	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00138/11S73
45	S73-00706	QB-0833H	QB-0833	Nguyễn Văn Đoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00145/11S73
46	S73-00707	QB-0834-H	QB-0834	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	02/12/2015	00217/15S73
47	S73-00708	QB-0836-H	QB-0836	Nguyễn Văn Ân	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00146/11S73
48	S73-00709	QB-0837-H	QB-0837	Hoàng Văn Thái	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	14/11/2012	15/05/2013	00561/12S73
49	S73-00710	QB-0838-H	QB-0838	Nguyễn Văn Thị	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2013	15/03/2014	00356/13S73
50	S73-00711	QB-0839-H	QB-0839	Hoàng Thị Bảy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00499/10S73
51	S73-00753	QB-0883-H	QB-0883	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00130/15S73
52	S73-00770	QB-0903H	QB-0903	Nguyễn Thịnh Vượng	Gia ninh, Huyện Quảng Ninh	16/03/2009	17/09/2009	00685/09S73
53	S73-00790	QB-0926H	QB-0926	Nguyễn Thị Cảnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00266/11S73
54	S73-00812	QB--0957-H	QB-0957	Cao Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00419/11S73
55	S73-00813	QB-0958-H	QB-0958	Nguyễn Văn Khoa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00420/11S73
56	S73-00814	QB-0959-H	QB-0959	Nguyễn Văn Tứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00030/10S73
57	S73-00815	QB-0960-H	QB-0960	Cao Văn Công	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/01/2013	15/07/2013	00023/13S73
58	S73-00816	QB-0961-H	QB-0961	Hoàng Chí Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00032/10S73
59	S73-00817	QB-0962-H	QB-0962	Hoàng Văn Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00028/12S73
60	S73-00818	QB-0966	QB-0966	Hội CTĐ Bố Trạch	Thị trấn Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00477/08S73
61	S73-00819	QB-0967-H	QB-0967	Nguyễn Ban	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00032/12S73
62	S73-00820	QB-0443-H	QB-0443	Cao Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00323/12S73
63	S73-00821	QB-0968-H	QB-0968	Nguyễn Văn Quyết	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00035/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S73-00833	QB-0999-H	QB-0999	Nguyễn Văn Phúc	T.T Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00150/11S73
65	S73-00835	QB-0835-H	QB-0835	Nguyễn Văn Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00015/16S73
66	S73-00845	QB-0976-H	QB-0976	Hoàng Quang Hội	Xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	04/02/2009	04/08/2009	00104/09S73
67	S73-00847	QB-0994-H	QB-0994	Nguyễn Thị ý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00024/16S73
68	S73-00848	QB-0995-H	QB-0995	Nguyễn Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00035/11S73
69	S73-00849	QB-0996-H	QB-0996	Nguyễn Văn Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00036/11S73
70	S73-00852	QB-1000-H	QB-1000	Mai Văn Thiện	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00231/11S73
71	S73-00853	QB-1001-H	QB-1001	Nguyễn Thị Tiễn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00345/15S73
72	S73-00854	QB-1002-H	QB-1002	Nguyễn Thị Sâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00346/15S73
73	S73-00855	QB-1008-H	QB-1008	Nguyễn Thị Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00206/13S73
74	S73-00856	QB-0378 -H	QB- 0378	Lê Đức Bắc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00438/09S73
75	S73-00861	QB-0220-H	QB-0220	Nguyễn Văn Giác	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00139/11S73
76	S73-00862	QB-1015-H	QB-1015	Nguyễn Văn Hạnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00504/10S73
77	S73-00863	QB-1016-H	QB-1016	Nguyễn Văn Gia	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00505/10S73
78	S73-00864	QB-1017-H	QB-1017	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00151/11S73
79	S73-00865	QB-1018-H	QB-1018	Nguyễn Văn Thời	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00157/12S73
80	S73-00866	QB-1019-H	QB-1019	Hoàng Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00508/10S73
81	S73-00867	QB-1020-H	QB-1020	Mai Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00153/11S73
82	S73-00870	QB-1023-H	QB-1023	Nguyễn Văn Tín	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00156/11S73
83	S73-00871	QB-1024-H	QB-1024	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00460/09S73
84	S73-00872	QB-1025-H	QB-1025	Nguyễn Văn Luật	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00232/11S73
85	S73-00873	QB-1026-H	QB-1026	Trần Xuân Tứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00144/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S73-00875	QB-1028-H	QB-1028	Nguyễn Văn Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00164/12S73
87	S73-00877	QB-1030-H	QB-1030	Mai Văn Bằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00544/11S73
88	S73-00878	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00519/10S73
89	S73-00879	QB-1032-H	QB-1032	Nguyễn Ngọc Quý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00464/15S73
90	S73-00881	QB-1034-H	QB-1034	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00469/09S73
91	S73-00883	QB-1036-H	QB-1036	Hoàng Văn Khen	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00043/11S73
92	S73-00884	QB-1037-H	QB-1037	Nguyễn Văn Thứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00148/15S73
93	S73-00886	QB-1039-H	QB-1039	Nguyễn Thị Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00165/11S73
94	S73-00887	QB-1040-H	QB-1040	Hoàng Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00166/11S73
95	S73-00888	QB-1041H	QB-1041	Nguyễn Văn Phục	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/07/2013	15/01/2014	00309/13S73
96	S73-00889	QB-1042-H	QB-1042	Nguyễn Văn Trung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00149/15S73
97	S73-00890	QB-1043-H	QB-1043	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00136/16S73
98	S73-00891	QB-1044-H	QB-1044	Nguyễn Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00527/10S73
99	S73-00894	QB-1047-H	QB-1047	Nguyễn Văn Cận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/03/2015	15/09/2015	00205/15S73
100	S73-00895	QB-1048-H	QB-1048	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00171/11S73
101	S73-00896	QB-1049-H	QB-1049	Nguyễn Thị Hợp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/03/2015	15/09/2015	00207/15S73
102	S73-00897	QB-1050-H	QB-1050	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00139/16S73
103	S73-00898	QB-1051-H	QB-1051	Nguyễn Văn Sửu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00555/11S73
104	S73-00899	QB-1052-H	QB-1052	Trần Văn Thuận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00140/16S73
105	S73-00900	QB-1053-H	QB-1053	Hoàng Văn Ngôn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00403/14S73
106	S73-00901	QB-1055-H	QB-1055	Hoàng Thị Lài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00272/11S73
107	S73-00903	QB-1056-H	QB-1056	Nguyễn Văn Sửu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00536/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S73-00906	QB-1096-H	QB-1096	Nguyễn Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00540/10S73
109	S73-00910	QB-1057-H	QB-1057	Lê Văn Điệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00046/10S73
110	S73-00912	QB-1059 -H	QB-1059	Nguyễn Văn Trí	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00035/16S73
111	S73-00913	QB-1060-H	QB- 1060	Hoàng Văn Phong	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00112/12S73
112	S73-00914	QB-1065-H	QB-1065	Nguyễn Thị Khương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00043/15S73
113	S73-00915	QB-1061H	QB-1061	Nguyễn Văn Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00049/10S73
114	S73-00918	QB-1064-H	QB-1064	Nguyễn Văn Tĩnh	Xã Sơn Trạch,, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00051/10S73
115	S73-00919	QB-1063-H	QB-1063	Hoàng Văn Cẩm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00050/10S73
116	S73-00920	QB-1066-H	QB-1066	Hoàng Xuân Ninh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00358/15S73
117	S73-00921	QB-1067-H	QB-1067	Nguyễn Ngọc Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00144/16S73
118	S73-00922	QB-1068-H	QB-1068	Nguyễn Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00538/10S73
119	S73-00958	QB-1109	QB-1109	Hội chữ thập đỏ Quảng Bình	, T.Phố Đồng Hới	23/06/2014	23/06/2015	00264/14S73
120	S73-00960	QB-1100-H	QB-1100	Nguyễn Thanh Bình	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/01/2014	15/07/2014	00045/14S73
121	S73-00964	QB-1128-H	QB-1128	Nguyễn Văn Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00542/10S73
122	S73-00965	QB-1129-H	QB-1129	Hoàng Thị Duyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00042/16S73
123	S73-00966	QB-1130-H	QB-1130	Nguyễn Văn Quy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00391/13S73
124	S73-00967	QB-1131-H	QB - 1131	Nguyễn Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00565/11S73
125	S73-00968	QB-1106-H	QB-1106	Nguyễn Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00177/10S73
126	S73-00969	QB-1120-H	QB-1120	Nguyễn Văn Hoài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00274/11S73
127	S73-00971	QB-1132-H	QB-1132	Nguyễn Văn Nghĩa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00043/16S73
128	S73-00975	QB-1134-H	QB-1134	Nguyễn Văn Anh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00546/10S73
129	S73-00976	QB-1133-H	QB-1133	Nguyễn Văn Bản	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00056/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S73-00977	QB-1140-H	QB-1140	Trần Quang Đảm	Xã Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	01/02/2013	02/08/2013	00109/13S73
131	S73-00979	QB-1168-H	QB-1168	Nguyễn Văn Lộc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00200/12S73
132	S73-00980	QB-1167-H	QB-1167	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00565/10S73
133	S73-00981	QB-1166-H	QB-1166	Nguyễn Văn Trâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00564/10S73
134	S73-00982	QB-1165-H	QB-1165	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00202/10S73
135	S73-00986	QB-1160-H	QB-1160	Ngô Thị Liệu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00416/14S73
136	S73-00987	QB-1159-H	QB-1159	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00276/11S73
137	S73-00989	QB-1157-H	QB-1157	Hoàng Trọng Khai	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00558/10S73
138	S73-00991	QB-1155-H	QB - 1155	Hoàng Văn Lương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00482/15S73
139	S73-00992	QB-1154-H	QB-1154	Hoàng Thị Ngụ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00618/11S73
140	S73-00993	QB-1153-H	QB-1153	Hoàng Thị Lành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00149/14S73
141	S73-00995	QB-1151-H	QB-1151	Lê Xuân Học	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00539/08S73
142	S73-00996	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Thị Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00538/08S73
143	S73-00997	QB-1149-H	QB-1149	Nguyễn Văn Quế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00480/15S73
144	S73-00999	QB-1147-H	QB-1147	Nguyễn Thế Thường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00187/10S73
145	S73-01000	QB-1146-H	QB-1146	Cao Xuân Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00184/11S73
146	S73-01001	QB-1145-H	QB-1145	Nguyễn Tiến Ngọc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00186/12S73
147	S73-01002	QB-1164-H	QB-1164	Nguyễn Văn Thiết	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00402/13S73
148	S73-01004	QB-1170-H	QB-1170	Nguyễn Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00198/11S73
149	S73-01005	QB-1171-H	QB-1171	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/04/2016	15/09/2016	00190/16S73
150	S73-01006	QB-1172-H	QB- 1172	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00200/11S73
151	S73-01007	QB-1173-H	QB-1173	Nguyễn Văn Phụng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00583/11S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S73-01009	QB-1175-H	QB-1175	Nguyễn Văn Viên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00203/12S73
153	S73-01012	QB-1181-H	QB-1181	Nguyễn Văn Thức	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00205/12S73
154	S73-01013	QB-1182-H	QB-1182	Nguyễn văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00064/12S73
155	S73-01014	QB-1185-H	QB-1185	Nguyễn Thị Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00492/15S73
156	S73-01016	QB-1186- H	QB-1186	Nguyễn Hữu Diện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00060/10S73
157	S73-01018	QB-1136-H	QB-1136	Trần Văn Lưu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00184/10S73
158	S73-01019	QB-1189-H	QB-1189	Nguyễn Văn Quang	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00281/11S73
159	S73-01021	QB-1177-H	QB-1177	Nguyễn Văn Ưu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00573/10S73
160	S73-01022	QB-1178-H	QB-1178	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00204/11S73
161	S73-01023	QB-1179-H	QB-1179	Nguyễn Thị Trường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00586/11S73
162	S73-01025	QB-1238-H	QB-1238	Cao Thị Hiền	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00657/10S73
163	S73-01026	QB-1240-H	QB-1240	Nguyễn Văn Hữu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00231/10S73
164	S73-01027	QB-1241-H	QB-1241	Cao Viết Huê	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2012	15/05/2013	00597/12S73
165	S73-01028	QB-1242-H	QB-1242	Nguyễn Thị Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00170/16S73
166	S73-01030	QB-1244-H	QB-1244	Hoàng Văn Bình	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00662/10S73
167	S73-01032	QB-1246-H	QB-1246	Nguyễn Văn Đồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00593/10S73
168	S73-01034	QB-1190-H	QB-1190	Tạ Minh Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00625/10S73
169	S73-01035	QB-1191-H	QB-1191	Nguyễn Thị Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00669/11S73
170	S73-01037	QB-1193-H	QB-1193	Nguyễn Thị Hương	Xã sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00208/11S73
171	S73-01039	QB-1196-H	QB-1196	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00209/11S73
172	S73-01040	QB-1197-H	QB-1197	Hoàng Minh Tuyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2010	15/11/2010	00271/10S73
173	S73-01041	QB-1198-H	QB-1198	Nguyễn Văn Cường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00497/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S73-01042	QB-1199-H	QB-1199	Nguyễn Văn Hiệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00285/11S73
175	S73-01043	QB-1200-H	QB-1200	Nguyễn Thị Thử	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00286/11S73
176	S73-01044	QB-1201-H	QB-1201	Lê Văn Khánh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2009	15/09/2009	00210/09S73
177	S73-01045	QB-1202-H	QB-1202	Nguyễn Văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00631/10S73
178	S73-01047	QB-1204-H	QB-1204	Nguyễn Thị Lại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00582/10S73
179	S73-01048	QB-1205-H	QB-1205	Nguyễn Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00289/11S73
180	S73-01050	QB-1207-H	QB-1207	Nguyễn Văn Chung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/01/2013	15/07/2013	00106/13S73
181	S73-01051	QB-1208-H	QB-1208	Cao Thị Vân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00635/10S73
182	S73-01053	QB-1210-H	QB-1210	Hoàng Văn Tuyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00234/15S73
183	S73-01054	QB-1211-H	QB-1211	Nguyễn Văn Hoàng	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00547/15S73
184	S73-01055	QB-1212-H	QB-1212	Hoàng Ngọc Lâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00679/11S73
185	S73-01057	QB-1214-H	QB-1214	Cao Thị Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00584/10S73
186	S73-01058	QB-1215-H	QB-1215	Nguyễn Thị Hằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00641/10S73
187	S73-01059	QB-1216-H	QB-1216	Nguyễn Thị Quyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00682/11S73
188	S73-01060	QB-1217-H	QB-1217	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00643/10S73
189	S73-01061	QB-1218-H	QB-1218	Lê thị Huế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00644/10S73
190	S73-01063	QB-1220-H	QB-1220	Nguyễn Văn Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00645/10S73
191	S73-01064	QB-1221-H	QB-1221	Trần Trung Thành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00686/11S73
192	S73-01065	QB-1222-H	QB-1222	Hoàng Văn Châu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00301/11S73
193	S73-01066	QB-1223-H	QB-1223	Nguyễn Văn Thành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/11/2013	15/05/2014	00507/13S73
194	S73-01067	QB-1224-H	QB-1224	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00241/15S73
195	S73-01068	QB-1225-H	QB-1225	Cao Văn Vĩnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00166/16S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	S73-01069	QB-1226-H	QB-1226	Nguyễn Thị Phép	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00501/15S73
197	S73-01071	QB-1228-H	QB-1228	Mai Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00235/13S73
198	S73-01073	QB-1230-H	QB-1230	Nguyễn Văn An	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00651/10S73
199	S73-01074	QB-1231-H	QB-1231	Mai Thị Đoài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00216/12S73
200	S73-01076	QB-1233-H	QB-1233	Nguyễn Thị Tài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00244/15S73
201	S73-01077	QB-1235-H	QB-1235	Nguyễn Thị Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00284/12S73
202	S73-01078	QB-1236-H	QB-1236	Lê Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00554/15S73
203	S73-01079	QB-1237-H	QB-1237	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00421/13S73
204	S73-01080	QB-1194-H	QB- 1194	Hoàng Thị Thơm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00283/11S73
205	S73-01081	QB-1234-H	QB-1234	Nguyễn Văn Cảnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00696/11S73
206	S73-01084	QB-1248-H	QB-1248	Hoàng Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00220/11S73
207	S73-01087	QB-1252-H	QB-1252	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00058/11S73
208	S73-01088	QB-1253-H	QB-1253	Nguyễn Thị Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00072/15S73
209	S73-01089	QB-1254-H	QB-1254	Hoàng Thị Đông	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00060/11S73
210	S73-01091	QB-1256-H	QB-1256	Cao Văn Nhất	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00078/12S73
211	S73-01092	QB-1257-H	QB-1257	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00063/11S73
212	S73-01093	QB-1258-H	QB-1258	Hoàng Thị Nga	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00080/12S73
213	S73-01095	QB-1260-H	QB-1260	Cao Thị Thắm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00389/15S73
214	S73-01098	QB-1263-H	QB-1263	Nguyễn Thị Hồng Dương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00070/16S73
215	S73-01099	QB-1264-H	QB-1264	Nguyễn Văn Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00605/11S73
216	S73-01100	QB-1265-H	QB-1265	Trần Xuân Đồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2012	15/05/2013	00601/12S73
217	S73-01101	QB-1266-H	QB-1266	Hoàng Thị Hân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00665/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	S73-01102	QB-1267-H	QB-1267	Nguyễn Văn Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/01/2011	00074/10S73
219	S73-01103	QB-1268-H	QB-1268	Cao Văn Anh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00243/13S73
220	S73-01104	QB-1269-H	QB-1269	Cao Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00667/10S73
221	S73-01105	QB-1270-H	QB-1270	Nguuyễn Văn Phường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00705/11S73
222	S73-01106	QB-1271-H	QB-1271	Hoàng Văn ái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00706/11S73
223	S73-01107	QB-1272-H	QB-1272	Nguyễn Thị Nguyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00670/10S73
224	S73-01108	QB-1273-H	QB-1273	Nguyễn Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00075/10S73
225	S73-01109	QB-1274-H	QB-1274	Nguyễn Thành Trung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00671/10S73
226	S73-01111	QB-1276-H	QB-1276	Hoàng Thị Thắm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2009	15/05/2010	00739/09S73
227	S73-01112	QB-1278-H	QB-1278	Hoàng Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00673/10S73
228	S73-01115	QB-1294-H	QB-1294	Hoàng Văn Mẫn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00327/11S73
229	S73-01116	QB-1281-H	QB-1281	Nguyễn Thị Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00307/08S73
230	S73-01119	QB-1284-H	QB-1284	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00710/11S73
231	S73-01120	QB-1285-H	QB-1285	Nguyễn Văn Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00676/10S73
232	S73-01121	QB-1286-H	QB-1286	Nguyễn Văn Thống	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00321/11S73
233	S73-01123	QB-1288-H	QB-1288	Nguyễn Văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00176/16S73
234	S73-01124	QB-1289-H	QB-1289	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00324/11S73
235	S73-01127	QB-1292-H	QB-1292	Nguyễn Thị Đề	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00298/12S73
236	S73-01128	QB-1293	QB-1293	Nguyễn Văn Hoá	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00715/11S73
237	S73-01129	QB-1296-H	QB-1296	Hoàng Thị Vui	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00076/10S73
238	S73-01130	QB-1297-H	QB-1297	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/07/2014	15/01/2015	00355/14S73
239	S73-01131	QB-1298-H	QB-1298	Hoàng Thị Thu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00078/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S73-01132	QB-1299-H	QB-1299	Nguyễn Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00481/11S73
241	S73-01133	QB-1300-H	QB-1300	Cao Văn Giáo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00074/11S73
242	S73-01134	QB-1301-H	QB-1301	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00081/16S73
243	S73-01135	QB-1302-H	QB-1302	Nguyễn Văn Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00082/10S73
244	S73-01136	QB-1303-H	QB-1303	Nguyễn Văn Loan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00083/16S73
245	S73-01137	QB-1304	QB-1304	Hoàng Thị Tài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00084/10S73
246	S73-01138	QB-1305-H	QB-1305	Nguyễn Văn Ngự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00078/11S73
247	S73-01139	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Thị Nguyệt	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00086/10S73
248	S73-01140	QB-1307-H	QB-1307	Nguyễn Thị Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2009	15/07/2009	00088/09S73
249	S73-01141	QB-1308-H	QB-1308	Nguyễn Thị Hạnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00095/15S73
250	S73-01144	QB-1311-H	QB-1311	Nguyễn Thị Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00083/11S73
251	S73-01149	QB-1316-H	QB-1316	Lê Thị Nhiệm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00720/11S73
252	S73-01151	QB-1318-H	QB-1318	Nguyễn Văn Hành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00721/11S73
253	S73-01152	QB-1319-H	QB-1319	Lê Thị Hợi	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00564/15S73
254	S73-01155	QB-1322-H	QB-1322	Cao Thị Chung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00689/10S73
255	S73-01156	QB-1323-H	QB-1323	Nguyễn Văn Sức	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00567/15S73
256	S73-01157	QB-1324-H	QB-1324	Hoàng Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00568/15S73
257	S73-01158	QB-1325	QB-1325	Hoàng Thị Châu	Xá Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00727/11S73
258	S73-01159	QB-1326-H	QB-1326	Nguyễn Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00256/13S73
259	S73-01160	QB-1327-H	QB-1327	Nguyễn Văn Tư	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00337/11S73
260	S73-01161	QB-1329-H	QB-1329	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00086/11S73
261	S73-01162	QB-1330-H	QB-1330	Nguyễn Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00093/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S73-01163	QB-1331-H	QB-1331	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00094/10S73
263	S73-01164	QB-1332-H	QB-1332	Nguyễn Thị Thu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00105/12S73
264	S73-01165	QB-1333-H	QB-1333	Nguyễn Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00106/12S73
265	S73-01166	QB-1334-H	QB-1334	Nguyễn Thị Hiền	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00494/11S73
266	S73-01167	QB-1335-H	QB-1335	Nguyễn Văn Lâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00091/11S73
267	S73-01168	QB-1336-H	QB1336	Nguyễn Văn Sỹ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00327/08S73
268	S73-01169	QB-1337-H	QB - 1337	Lê Văn Bốn	Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	09/03/2016	15/08/2016	00002/16S73
269	S73-01171	QB-1339-H	QB - 1339	Nguyễn Văn Niệm	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00109/15S73
270	S73-01172	QB-1340-H	QB - 1340	Dương Văn Hưởng	Xuân Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00342/11S73
271	S73-01173	QB-1341-H	QB - 1341	Dương Văn Đoài	Xuân Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00343/11S73
272	S73-01175	QB-1343-H	QB - 1343	Châu Văn Lành	Mỹ Thủy, Huyện Lệ Thủy	15/08/2008	15/08/2009	00453/08S73
273	S73-01176	QB-1344-H	QB - 1344	Trần Văn Thanh	Mỹ Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00340/11S73
274	S73-01180	QB-1348-H	QB - 1348	Nguyễn Văn Trai	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00111/15S73
275	S73-01192	QB-1375-H	QB-1375	Lê Hữu Hùng	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00112/10S73
276	S73-01193	QB-1377-H	QB-1377	Nguyễn Văn Hiến	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	15/01/2010	15/07/2010	00113/10S73
277	S73-01194	QB-1379-H	QB-1379	Nguyễn Mậu Ước	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00114/10S73
278	S73-01195	QB-1380-H	QB-1380	Hoàng Minh Phú	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00115/10S73
279	S73-01196	QB-1381-H	QB-1381	Võ Văn Thiết	T.T Quán Hàu, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	15/07/2010	00116/10S73
280	S73-01200	QB-1387-H	QB-1387	Nguyễn Thái Dương	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00117/10S73
281	S73-01202	QB-1389-H	QB-1389	Võ Tuấn	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00118/10S73
282	S73-01204	QB-1391-H	QB-1391	Nguyễn Văn Vang	T.T Quán Hàu, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00119/10S73
283	S73-01206	QB-1394-H	QB-1394	Võ Văn Liêm	Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00120/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	S73-01210	QB-1398-H	QB-1398	Võ Xuân Kến	T.T Quán Hàu, Huyện Quảng Ninh	05/01/2010	05/07/2010	00121/10S73
285	S73-01216	QB-0023		Công ty Đường sông quảng Bình	72 Nguyễn Du, T.Phố Đồng Hới	31/03/2011	30/09/2011	00258/11S73
286	S73-01219	QB-1058		Công ty Đường sông Quảng Bình	72 Nguyễn Du, T.Phố Đồng Hới	10/10/2008	10/04/2009	00604/08S73
287	S73-01221	QB-0110-H	QB-0110	Trương Văn Linh	Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	24/01/2011	24/07/2011	00101/11S73
288	S73-01223	QB-0975 - H	QB - 0975	Đào Thanh Phúc	Xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	24/01/2011	24/07/2011	00102/11S73
289	S73-01224	QB-0557-H	QB-0557	Võ Văn Thương	Hiền Ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00600/08S73
290	S73-01225	QB-1282-H	QB-1282	Nguyễn Thị Lợi	, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00238/10S73
291	S73-01226	QB-1283-H	QB-1283	Nguyễn Thị Trung	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00224/11S73
292	S73-01227	QB-1291-H	QB-1291	Nguyễn Thị Tám	xã Bố Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00225/11S73
293	S73-01228	QB-1309-H	QB-1309	Nguyễn Văn Tâm	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00613/11S73
294	S73-01229	QB-1320-H	QB-1320	Nguyễn Thị Bình	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00187/14S73
295	S73-01230	QB-0764-H	QB-0764	Nguyễn Văn Thế	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00531/11S73
296	S73-01231	QB-1045-H	QB-1045	Nguyễn Văn Thành	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00535/15S73
297	S73-01232	QB-1033-H	QB-1033	Nguyễn Văn Sỹ	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00533/15S73
298	S73-01233	QB-1113-H	QB-1113	Lê Thị Vi	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00541/10S73
299	S73-01234	QB-1135-H	QB-1135	Nguyễn Thị Phụng	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00182/11S73
300	S73-01235	QB-1219-H	QB-1219	Hoàng Thị Hiền	, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00536/09S73
301	S73-01236	QB-1227-H	QB-1227	Nguyễn Thị Phú	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00173/14S73
302	S73-01237	QB-1315	QB-1315	Hoàng Thị Thuýết	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00230/12S73
303	S73-01238	QB-1317-H	QB-1317	Hoàng Thị Xuân	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/03/2011	00242/10S73
304	S73-01241	QB-1407-H	QB-1407	Nguyễn Văn Lập	Xuân Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00345/11S73
305	S73-01245	QB-1174-H	QB-1174	Nguyễn Văn Tri	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00490/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	S73-01246	QB-1188-H	QB-1188	Nguyễn Thị Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/11/2009	14/05/2010	00692/09S73
307	S73-01247	QB-1169-H	QB-1169	Cao Thi ý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00157/14S73
308	S73-01248	QB-1192-H	QB-1192	Nguyễn Thanh Tường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00259/08S73
309	S73-01249	QB-1195-H	QB-1195	Hoàng Văn Sử	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00265/12S73
310	S73-01250	QB-1247-H	QB-1247	Nguyễn Văn Thống	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00315/11S73
311	S73-01251	QB-1275-H	QB-1275	Cao Văn Hối	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00672/10S73
312	S73-01252	QB-1287-H	QB-1287	Nguyễn Thị Thẩm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00322/11S73
313	S73-01253	QB-1280-H	QB-1280	Nguyễn Thị Hằng	àngx Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00674/10S73
314	S73-01254	QB-1290-H	QB-1290	Mai Văn Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00681/10S73
315	S73-01255	QB-1413-H	QB-1413	Nguyễn Văn Thứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00695/10S73
316	S73-01256	QB-1163-H	QB-1163	Nguyễn Văn Phong	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00050/16S73
317	S73-01259	QB-1035-H	QB-1035	Nguyễn Thi Hoàng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00350/15S73
318	S73-01260	QB-1420-H	QB-1420	Nguyễn Thị Huế	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00099/10S73
319	S73-01261	QB-1419-H	QB-1419	Thái Đức Hồng	xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	11/11/2009	11/05/2010	00772/09S73
320	S73-01262	QB-1021-H	QB-1021	Nguyễn Văn Mẹo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00142/15S73
321	S73-01263	QB-1022-H	QB-1022	Cao Thị Huệ	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00155/11S73
322	S73-01264	QB-1027-H	QB-1027	Cao Trang	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00135/16S73
323	S73-01265	QB-1029-H	QB-1029	Nguyễn Văn Đậu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00463/15S73
324	S73-01266	QB-1152-H	QB-1152	Nguyễn Văn Ngọc	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00553/10S73
325	S73-01267	QB-1158-H	QB-1158	Nguyễn Văn Chiến	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00152/14S73
326	S73-01268	QB-1176-H	QB-1176	Nguyễn Thị Liễu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00203/11S73
327	S73-01269	QB-1206-H	QB-1206	Hoàng Ngọc Lễ	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00211/12S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
328	S73-01270	QB-1239-H	QB-1239	Nguyễn Văn Thái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00218/11S73
329	S73-01271	QB-1245-H	QB-1245	Nguyễn Văn Hạp	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00504/15S73
330	S73-01272	QB-1249-H	QB-1249	Hoàng Văn Dương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/09/2011	00595/10S73
331	S73-01281	QB-0969-H	QB-0969	Nguyễn Thị Hoá	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/04/2016	15/09/2016	00128/16S73
332	S73-01282	QB-1192-H	QB-1192	Nguyễn Văn Tự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00493/15S73
333	S73-01283	QB-1229-H	QB-1229	Nguyễn Thị Bình	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00057/11S73
334	S73-01284	QB-1457-H	QB-1457	Trung tâm DL VH và Sinh Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00093/11S73
335	S73-01285	QB-1425-H	QB-1425	Lê Tiến Dũng	Quảng Trung, Huyện Quảng Trạch	10/06/2008	10/12/2008	00330/08S73
336	S73-01286	QB-1430-H	QB-1430	Trương Thanh Thủy	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00437/08S73
337	S73-01287	QB-1431-H	QB-1431	Trần Văn Thương	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00438/08S73
338	S73-01288	QB-1432-H	QB-1432	Trần Văn Sơn	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00439/08S73
339	S73-01289	QB-1433-H	QB-1433	Trương Văn Lập	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00440/08S73
340	S73-01290	QB-1434-H	QB-1434	Trần Văn Tám	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00441/08S73
341	S73-01291	QB-1435-H	QB-1435	Đặng Thị Uy	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	15/01/2009	00442/08S73
342	S73-01292	QB-1436	QB-1436	Nguyễn Hữu Bé	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00443/08S73
343	S73-01293	QB-1438-H	QB-1438	Nguyễn Văn Diên	, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00444/08S73
344	S73-01294	QB-1439-H	QB-1439	Nguyễn Cao Cường	Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00445/08S73
345	S73-01295	QB-1441-H	QB-1441	Nguyễn Văn Cẩm	Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	25/07/2008	25/01/2009	00446/08S73
346	S73-01297	QB-1437-H	QB-1437	Lê Văn Tám	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	15/08/2008	15/08/2009	00457/08S73
347	S73-01298	QB-1442-H	QB-1442	Đinh Văn Cường	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00359/11S73
348	S73-01299	QB-1443-H	QB-1443	Lê Văn Luận	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	15/08/2008	15/02/2009	00459/08S73
349	S73-01300	QB-1444-H	QB-1444	Nguyễn Văn Thịnh	Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00346/11S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	S73-01303	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Tự	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00569/11S73
351	S73-01304	QB-1281-H	QB-1281	Nguyễn Văn Ân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00435/14S73
352	S73-01305	QB-1447-H	QB-1447	Cao Xuân Điện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2010	15/11/2010	00339/10S73
353	S73-01306	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Văn Linh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00087/10S73
354	S73-01307	QB-1201-H	QB-1201	Nguyễn Thị Ngân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00221/10S73
355	S73-01308	QB-1276-H	QB-1276	Hoàng Thị Thắm	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/01/2011	00101/10S73
356	S73-01309	QB-1282-H	QB-1282	Nguyễn Đình Hà	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00193/15S73
357	S73-01310	QB-0759-H	QB-0759	Nguyễn Văn Thắng	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00102/10S73
358	S73-01311	QB-0378-H	QB-0378	Nguyễn Văn Tuyền	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00101/14S73
359	S73-01312	QB-0586-H	QB-0586	Nguyễn Văn Vĩnh	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00143/11S73
360	S73-01313	QB-1201-H	QB-1201	Hoàng Thị Nghĩa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00208/12S73
361	S73-01314	QB-1334-H	QB-1334	Nguyễn Văn Lực	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00189/14S73
362	S73-01315	QB-1447-H	QB-1447	Cao Xuân Điện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00571/15S73
363	S73-01318	QB-1188-H	QB-1188	Hoàng Thị Phụng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00542/15S73
364	S73-01319	QB-1024-H	QB-1024	Hoàng Thị Hoài Thương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00652/11S73
365	S73-01320	QB-1240-H	QB-1240	Nguyễn Thị Hà	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00311/11S73
366	S73-01321	QB-1091-H	QB-1091	Ngô Bá Lực	Cảnh Dương, Huyện Quảng Trạch	20/06/2011	20/12/2011	00391/11S73
367	S73-01322	QB-1483-H	QB-1483	Nguyễn Trọng Quế	Xã Cảnh Dương, Huyện Quảng Trạch	20/06/2011	20/12/2011	00392/11S73
368	S73-01323	QB-1151-H	QB-1151	Nguyễn Thị Duyên	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00696/10S73
369	S73-01324	QB-1167-H	QB-1167	Nguyễn Thị Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00217/13S73
370	S73-01328	QB-1061-H	QB-1061	Nguyễn Văn Hường	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00048/12S73
371	S73-01332	QB-1147-H	QB-1147	Nguyễn Thế Thường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00367/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
372	S73-01333	QB-1165-H	QB-1165	Nguyễn Thị Xuân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00098/11S73
373	S73-01339	QB-1420-H	QB-1420	Mai Thị Hòa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/07/2012	15/01/2013	00438/12S73
374	S73-01340	QB-1057-H	QB-1057	Lê Văn Điệp	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00438/11S73
375	S73-01342	QB-1330-H	QB-1330	Nguyễn Thị Huế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00202/15S73
376	S73-01344	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Văn Thị	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00079/11S73
377	S73-01345	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Thị Lý	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00080/11S73
378	S73-01347	QB-1044-H	QB-1044	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00151/15S73
379	S73-01356	QB-0960-H	QB-0960	Cao Văn Công	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00707/10S73
380	S73-01357	QB-1502	MK-PN 01	Ban QLDAPTDLBVTV Mê Kông tỉnh Quảng Bình	07, Quang Trung, T.Phố Đồng Hới	15/11/2011	15/11/2011	00731/11S73
381	S73-01358	QB-1504	MK - PN 02	Ban QLDAPTDLBVTV Mê Kông tỉnh Quảng Bình	07, Quang Trung, T.Phố Đồng Hới	15/11/2012	15/11/2013	00620/12S73
382	S73-01363	QB-0962-H	QB-0962	Hoàng Văn Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00338/15S73
383	S73-01376	QB-1214-H	QB-1214	Cao Thị Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/01/2013	15/07/2013	00068/13S73
384	S73-01379	QB-1244-H	QB-1244	Nguyễn Văn Mẹo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00068/15S73
385	S73-01380	QB-1252-H	QB-1252	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00384/15S73
386	S73-01381	QB-1257-H	QB-1257	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00387/15S73
387	S73-01382	QB-1267-H	QB-1267	Nguyễn Văn Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00081/15S73
388	S73-01386	QB-1280-H	QB-1280	Nguyễn Thị Hằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00130/11S73
389	S73-01388	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00099/12S73
390	S73-01389	QB-1413-H	QB-1413	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00180/16S73
391	S73-01391	QB-1457	QB-1457	Trung tâm DLVH và Sinh Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00496/11S73
392	S73-01398	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00360/12S73
393	S73-01399	QB-1040-H	QB-1040	Hoàng Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00126/14S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
394	S73-01403	QB-1146-H	QB-1146	Cao Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00243/11S73
395	S73-01406	QB-1178-H	QB-1178	Nguyễn Thị Hoa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00161/14S73
396	S73-01410	QB-1220-H	QB-1220	Nguyễn Văn Tuyển	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00184/15S73
397	S73-01411	QB-1246-H	QB-1246	Hoàng Thị Vân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00190/15S73
398	S73-01415	QB-1285-H	QB-1285	Cao Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00182/14S73
399	S73-01417	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00200/15S73
400	S73-01420	QB-1522-H	QB-1522	Lê Minh Ngàn	Xã Liên Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00348/11S73
401	S73-01423	QB-1525-H	QB-1525	Ngô Mậu Hưng	Xã An Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00351/11S73
402	S73-01425	QB-1514-H	QB-1514	Võ Văn Dược	Xã Xuân Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00114/15S73
403	S73-01426	QB-1518-H	QB-1518	Lê Văn Phóng	Xã Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	20/05/2011	20/11/2011	00354/11S73
404	S73-01427	QB-0221-H	QB-0220	Nguyễn Văn Tỉnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00643/11S73
405	S73-01430	QB-1017-H	QB-1017	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00139/15S73
406	S73-01434	QB-1120-H	QB-1120	Nguyễn Thị Ngân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00538/15S73
407	S73-01436	QB-1165-H	QB-1165	Cao Xuân Mừng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00168/15S73
408	S73-01437	QB-1173-H	QB-1173	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00158/16S73
409	S73-01439	QB-1193-H	QB-1193	Nguyễn Văn Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00177/15S73
410	S73-01441	QB-1216-H	QB-1216	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00275/12S73
411	S73-01443	QB-1229-H	QB-1229	Cao Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00280/12S73
412	S73-01446	QB-1278-H	QB-1278	Hoàng Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00708/11S73
413	S73-01448	QB-1287-H	QB-1287	Nguyễn Văn ái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00561/15S73
414	S73-01450	QB-1294-H	QB-1294	Nguyễn Văn Mẹo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	03/06/2015	15/11/2015	00252/15S73
415	S73-01451	QB-1305-H	QB-1305	Nguyễn Văn Ngự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00199/15S73

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
416	S73-01459	QB-0836-H	QB-0836	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00026/12S73
417	S73-01462	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00511/11S73
418	S73-01464	QB-	Phong Nha - 03	Trung tâm du lịch văn hoá và sinh thái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	24/08/2011	30/07/2012	00182/11V75
419	S73-01469	QB-1199-H	QB-1199	Nguyễn Văn Hiệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00116/12S73
420	S73-01473	QB-1286-H	QB-1286	Nguyễn Văn Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/11/2014	15/05/2015	00597/14S73
421	S73-01475	QB-1457-H	QB-1457	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00122/12S73
422	S73-01481	QB-1000-H	QB-1000	Nguyễn Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00029/15S73
423	S73-01482	QB-1020-H	QB-1020	Hoàng Văn Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00141/15S73
424	S73-01487	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00190/12S73
425	S73-01492	QB-1532	Tân An 1	Thôn Tân An	Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch	28/09/2011	28/09/2012	00638/11S73
426	S73-01493	QB-1533	TÂN AN 2	Thôn Tân An	Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch	28/09/2011	28/09/2012	00639/11S73
427	S73-01498	QB-1024-H	QB-1024	Lê Thị Hòa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00531/15S73
428	S73-01499	QB-1270-H	QB-1270	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/11/2014	15/05/2015	00593/14S73
429	S73-01501	QB-1316-H	QB-1316	Lê Thị Nhiệm	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00738/11S73
430	S73-01502	QB-1318-H	QB-1318	Nguyễn Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00201/15S73
431	S73-01536	QB-	CA NÔ CÔNG Tác	Công ty Điện Lực Quảng Bình	Số 1 - Đường Hữu Nghị, T.Phố Đồng Hới	25/01/2013	25/01/2014	00028/13V37
432	S73-01537	QB-1566	Thuyền khách DL Composite	UBND Xã Phúc Trạch	Xã Phúc Trạch, Huyện Bố Trạch	17/10/2014	15/05/2015	00550/14S73
433	S73-01545	QB-1573	Thuyền khách DL Composite	UBND Xã Phúc Trạch	Xã Phúc Trạch, Huyện Bố Trạch	17/10/2014	15/05/2015	00557/14S73
434	S73-01546	QB-1578-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Cửu	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00610/15S73
435	S73-01547	QB-1583-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Minh	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	01/07/2015	20/12/2015	00285/15S73
436	S73-01548	QB-1586-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Nguyễn Văn Xét	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	01/07/2015	20/12/2015	00288/15S73
437	S73-01549	QB-1580-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Nguyễn Văn Đông	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00612/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
438	S73-01550	QB-1581-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Dương	Xã Phong Hóa, Huyện Tuyên Hoá	01/07/2015	20/12/2015	00283/15S73
439	S73-01551	QB-1587-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Chớ	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00616/15S73
440	S73-01552	QB-1584-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Lập	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00614/15S73
441	S73-01553	QB-1585-H	Tàu hàng khô	Mai Văn Hạnh	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00615/15S73
442	S73-01554	QB-1579-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Đức Hoài	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00611/15S73
443	S73-01555	QB-1582-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Nguyễn Văn Hướng	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00613/15S73
444	S73-01556	QB-1588-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Phạm Chân	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00617/15S73
445	S73-01557	QB-1589-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Hoàng Văn Luận	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00618/15S73
446	S73-01558	QB-1590-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Mai Văn Hải	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00619/15S73
447	S73-01559	QB-1591-H	Tàu hàng khô - Vỏ gỗ	Nguyễn Văn Quân	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00620/15S73
448	S73-01560	QB-1592-H	Tàu hàng khô - Vỏ HKN	Phạm Văn Trung	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00621/15S73
449	S73-01563	QB-1604-H	Thuyền tôn - máy	Công ty TNHH Xây dựng Ngô Anh Tuấn	Thôn Phù Cát - Xã Lương Ninh, Huyện Quảng Ninh	10/08/2015	10/08/2016	00429/15S73
450	S73-01574	QB-1614-H		Mai Văn Đông	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00623/15S73
451	S73-01575	QB-1615-H		Hoàng Văn Thanh	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00624/15S73
452	S73-01576	QB-1616-H		Nguyễn Văn Huấn	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00625/15S73
453	S73-01577	QB-1617-H		Hoàng Ngọc Sơn	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00626/15S73
454	S73-01578	QB-1618-H		Hồ Văn Dũng	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	02/07/2015	20/12/2015	00300/15S73
455	S73-01579	QB-1619-H		Cao Văn Thảo	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00627/15S73
456	S73-01580	QB-1620-H		Hoàng Xuân Dũng	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00628/15S73
457	S73-01581	QB-1621-H		Nguyễn Hữu Minh	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	02/07/2015	20/12/2015	00303/15S73
458	S73-01582	QB-1622-H		Cao Văn Hợi	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00629/15S73
459	S73-01583	QB-1623-H		Cao Văn Châu	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00630/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
460	S73-01584	QB-1624-H		Hồ Văn Hiền	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00631/15S73
461	S73-01585	QB-QB-1625-H		Nguyễn Văn Dũng	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	26/11/2014	26/05/2015	00626/14S73
462	S73-01586	QB-1626-H		Hoàng Dương Lệ	Xã Tiến Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00632/15S73
463	S73-01587	QB-1627-H		Nguyễn Văn Phúc	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00633/15S73
464	S73-01588	QB-1629-H		Nguyễn Văn Sơn	Xã Quảng Tiên, Huyện Quảng Trạch	05/02/2015	26/11/2015	00119/15S73
465	S73-01589	QB-1628-H		Hoàng Văn Thắng	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	25/12/2015	20/06/2016	00634/15S73
466	S73-01590	QB-1630	Tàu hàng khô 24 CV	Trần Ngọc Anh	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	30/03/2015	26/11/2015	00209/15S73
467	S73-01627	QB-1637-H		Nguyễn Hữu Thoạn	Xuân Dục - Xuân Ninh, Huyện Quảng Ninh	11/08/2016	10/08/2016	00449/16S73
468	S73-01637	QB-1153-H	Thuyền du lịch	Hoàng Văn Cường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2015	10/09/2016	00446/15S73
469	S73-01655	QB-1167-H	Thuyền khách du lịch	Trương Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/11/2015	15/05/2016	00590/15S73
470	S73-01662	QB-1654-H		Hoàng Quân	Xá Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	20/11/2015	20/06/2016	00597/15S73
471	S73-01663	QB-1653-H		Trương Văn Sáu	Xã Châu Hóa, Huyện Tuyên Hoá	20/11/2015	20/05/2016	00598/15S73
472	S73-01664	QB-1652-H		Nguyễn Văn Tâm	Xã Cảnh Hóa, Huyện Quảng Trạch	20/11/2015	20/06/2016	00599/15S73
473	S73-01673	QB-1029-H	Thuyền khách du lịch	Nguyễn Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00096/16S73
474	S73-01678	QB-1174-H	Thuyền du lịch	Hoàng Thị Hiền	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00101/16S73
475	S73-01688	QB-1319-H	Thuyền khách du lịch	Lê Thị Hợi	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00111/16S73
476	S73-01689	QB-1447-H	Thuyền du lịch	Nguyễn Thị Liên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00112/16S73
477	S73-01690	QB-1657-H	Thuyền khách du lịch	Nguyễn Văn Hoàng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00113/16S73
478	S73-01697	QB-1334-H	Thuyền du lịch	Nguyễn Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/04/2016	15/09/2016	00189/16S73
479	S73-01769	QB-1709-H	Thuyền khách du lịch	Hoàng Văn Thảo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	05/07/2016	05/07/2016	00344/16S73

Tỉnh thành: Quảng Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S73-00003	QB-1124-H	QB-1124	Lê Văn Tuất	Xã Văn Hoá, Huyện Tuyên Hoá	26/06/2013	20/12/2013	00030/13S73
2	S73-00004	QB-1102-H	QB-1102	Hoàng Đức Trung	Xã cảnh Hoá, Huyện Quảng Trạch	26/06/2013	20/12/2013	00033/13S73
3	S73-00005	QB-0942-H	QB- 0942	Trần ngọc Định	Xã Văn Hoá, Huyện Tuyên Hoá	30/08/2006	01/03/2007	00030/06S73
4	S73-00007	QB-1356-H	QB-1356	Cao Văn Huệ	Xã Châu Hoá, Huyện Tuyên Hoá	17/11/2006	01/03/2007	00009/06S73
5	S73-00008	QB-1355-H	QB-1355	Trần Quốc Lực	Xã Phù Hoá, Huyện Quảng Trạch	19/12/2013	20/06/2014	00087/13S73
6	S73-00009	QB-0541-H	QB-0541	Cao Văn Mai	Châu Hoá, Huyện Tuyên Hoá	17/11/2006	01/03/2007	00038/06S73
7	S73-00010	QB-0970-H	QB-0970	Cao Ngọc Đản	Châu Hoá, Huyện Tuyên Hoá	17/11/2006	01/03/2007	00033/06S73
8	S73-00011	QB-1336-H	QB-1336	Ngô Thị Lài	Hung Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2006	15/03/2007	00036/06S73
9	S73-00012	QB-1374-H	QB- 1374	Nguyễn Thị Cửu	Hung Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2006	15/03/2007	00037/06S73
10	S73-00014	QB-1403-H	QB-1403	Bùi Văn Thạch	Quảng Trung, Huyện Quảng Trạch	08/08/2012	20/12/2012	00026/12S73
11	S73-00015	QB-1428-H	QB-1428	Hoàng Văn Đạo	Xã Phong Hoá, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00089/15S73
12	S73-00017	QB-1412-H	QB-1412	Nguyễn Chí Thanh	Quảng Minh, Huyện Quảng Trạch	20/12/2012	20/06/2013	00070/12S73
13	S73-00027	QB-1480-H	QB-1480	Hoàng Ngọc Tuệ	Xã Cảnh Hoá, Huyện Quảng Trạch	26/06/2013	20/12/2013	00046/13S73
14	S73-00028	QB-0318-H	QB-0318	Nguyễn Đình Chiến	Mỹ Trạch, Huyện Bố Trạch	19/12/2013	20/06/2014	00086/13S73
15	S73-00029	QB-1408-H	QB-1408	Nguyễn Văn Liễn	Xã Mỹ Trạch, Huyện Bố Trạch	20/12/2012	20/06/2013	00069/12S73
16	S73-00035	QB-1544-H	QB-1544	Trương Bảo Trung	Xã Nhân Trạch, Huyện Bố Trạch	02/10/2015	02/04/2016	00081/15S73
17	S73-00039	QB -1357-H	QB - 1357	Hoàng Cường	Xã Quảng Văn, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00039/06S73
18	S73-00040	QB-1358-H	QB-1358	Nguyễn Công Tuyển	Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00040/06S73
19	S73-00041	QB-1551-H	QB-1551	Phạm Xuân Bảy	Xã Mai Thủy, Huyện Lệ Thủy	05/02/2015	05/08/2015	00006/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S73-00044	QB-1367-H	QB-1367	Nguyễn Văn Doãn	Quảng Hải, Huyện Quảng Trạch	24/11/2006	02/06/2007	00044/06S73
21	S73-00045	QB-1368-H	QB-1368	Nguyễn Tiến Biên	Quảng Hải, Huyện Quảng Trạch	24/11/2006	02/06/2007	00045/06S73
22	S73-00046	QB-1369-H	QB-1369	Hoàng Thanh Bình	Quảng Tân, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00046/06S73
23	S73-00047	QB-1370-H	QB-1370	Nguyễn Xuân Quý	Quảng Hải, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00047/06S73
24	S73-00048	QB-1371-H	QB-1371	Hoàng Thị Thanh	Quảng Trung, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00048/06S73
25	S73-00049	QB-1372-H	QB-1372	Mai Xuân Hoa	Quảng Trường, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00049/06S73
26	S73-00050	QB-1373-H	QB-1373	Nguyễn Ngọc Châu	Quảng Phong, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00050/06S73
27	S73-00051	QB-0380-H	QB-0380	Trần Trung Trực	Quảng Văn, Huyện Quảng Trạch	02/12/2006	02/06/2007	00051/06S73
28	S73-00053	QB-1535-H	QB-1535	Hoàng Văn Đạo	Xã Phong Hoá, Huyện Tuyên Hoá	25/12/2015	20/06/2016	00090/15S73
29	S73-00054	QB-1576-H	QB-1576	Trần Thế Lực	Xã Liên Trạch, Huyện Bố Trạch	09/12/2013	15/05/2014	00085/13S73
30	S73-00063	QB-0378-H	QB-0378	Nguyễn Văn Tuyến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/09/2014	15/03/2015	00060/14S73
31	S73-00064	QB-0443-H	QB-0443	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/04/2016	15/09/2016	00043/16S73
32	S73-00065	QB-1040-H	QB-1040	Hoàng Văn Huê	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00061/15S73
33	S73-00066	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Hậu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	19/03/2015	15/09/2015	00009/15S73
34	S73-00067	QB-1158-H	QB-1158	Nguyễn Văn Chiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00021/16S73
35	S73-00068	QB-1168-H	QB-1168	Nguyễn Thị Đào	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/09/2014	15/03/2015	00065/14S73
36	S73-00069	QB-1169-H	QB-1169	CaoThị ý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00065/15S73
37	S73-00070	QB-1175-H	QB-1175	Hoàng Thị Oanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00066/15S73
38	S73-00071	QB-1178-H	QB-1178	Nguyễn Thị Hoa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	19/03/2015	15/09/2015	00013/15S73
39	S73-00072	QB-1181-H	QB-1181	Nguyễn Thị Cảnh	Xã sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	19/03/2015	15/09/2015	00014/15S73
40	S73-00073	QB-1195-H	QB-1195	Hoàng Văn Hoan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00069/15S73
41	S73-00074	QB-1201-H	QB-1201	Nguyễn Văn Hoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	12/10/2015	15/03/2016	00082/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S73-00075	QB-1227-H	QB-1227	Nguyễn Thị Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/09/2014	15/03/2015	00072/14S73
43	S73-00076	QB-1285-H	QB-1285	Cao Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00026/16S73
44	S73-00077	QB-1320-H	QB-1320	Nguyễn Thị Bình	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00031/16S73
45	S73-00078	QB-1334-H	QB-1334	Nguyễn Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00078/15S73
46	S73-00079	QB-0837-H	QB-0837	Nguyễn Văn Hoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/11/2014	15/05/2015	00076/14S73
47	S73-00081	QB-1235-H	QB-1235	Nguyễn Thị Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/11/2015	15/05/2016	00085/15S73
48	S73-00467	QB-0576-H	QB-0576	Nguyễn Văn Sỹ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/09/2015	15/03/2016	00058/15S73
49	S73-00468	QB-0578-H	QB-0578	Nguyễn Văn Pháp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2013	15/09/2013	00008/13S73
50	S73-00707	QB-0834-H	QB-0834	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/11/2015	15/05/2016	00087/15S73
51	S73-00709	QB-0837-H	QB-0837	Nguyễn Văn Hoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	12/05/2014	15/11/2014	00027/14S73
52	S73-00820	QB-0443-H	QB-0443	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00010/14S73
53	S73-00865	QB-1018-H	QB-1018	Nguyễn Văn á	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	12/05/2014	15/11/2014	00028/14S73
54	S73-00979	QB-1168-H	QB-1168	Nguyễn Thị Đào	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00015/14S73
55	S73-01009	QB-1175-H	QB-1175	Hoàng Thị Oanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00016/14S73
56	S73-01012	QB-1181-H	QB-1181	Nguyễn Thị Cảnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00017/14S73
57	S73-01077	QB-1235-H	QB-1235	Nguyễn Thị Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	12/05/2014	15/11/2014	00029/14S73
58	S73-01217	QB-0925		Công ty Đường sông Quảng Bình	Số 72, Nguyễn Du, T.Phố Đồng Hới	26/06/2013	20/12/2013	00051/13S73
59	S73-01249	QB-1195-H	QB-1195	Hoàng Văn Hoan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00019/14S73
60	S73-01269	QB-1206-H	QB-1206	Nguyễn Thị Khuyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00021/14S73
61	S73-01313	QB-1201-H	QB-1201	Nguyễn Văn Hoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00020/14S73
62	S73-01342	QB-1330-H	QB-1330	Nguyễn Thị Huế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00033/16S73
63	S73-01347	QB-1044-H	QB-1044	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00020/16S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S73-01410	QB-1220-H	QB-1220	Nguyễn Văn Tuyển	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00024/16S73
65	S73-01411	QB-1246-H	QB-1246	Hoàng Thị Vân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00025/16S73
66	S73-01417	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00028/16S73
67	S73-01430	QB-1017-H	QB-1017	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00017/16S73
68	S73-01436	QB-1165-H	QB-1165	Cao Xuân Mừng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00022/16S73
69	S73-01439	QB-1193-H	QB-1193	Nguyễn Văn Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00023/16S73
70	S73-01451	QB-1305-H	QB-1305	Nguyễn Văn Ngự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00027/16S73
71	S73-01482	QB-1020-H	QB-1020	Hoàng Văn Tĩnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00018/16S73
72	S73-01487	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Hậu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	11/09/2014	00013/14S73
73	S73-01502	QB-1318-H	QB-1318	Nguyễn Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00030/16S73
74	S73-01590		Kiểm Ngư Quảng Bình 01	Chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản	Số 03 Lê Thành Đồng, T.Phố Đồng Hới	01/12/2014	01/12/2015	00958/11V34

(Tính đến ngày 31 tháng 10 năm 2016)

Tỉnh thành: Quảng Bình (S)

Số TT	Số ĐK	Số ĐKHC	Tên phương tiện	Chủ phương tiện	Địa chỉ	Ngày kiểm tra	Ngày hết hạn	Số biên bản
1	S73-00032	QB-0090-H	QB-0090	Võ Văn Thương	Hiền ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00598/08S73
2	S73-00035	QB-0093 -H	QB-0093	Trần Văn Sâm	Hiền Ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00599/08S73
3	S73-00462	QB-0571-H	QB-0571	Nguyễn Thị Dung	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/04/2016	15/09/2016	00117/16S73
4	S73-00463	QB-0572- H	QB-0572	Nguyễn Văn Túc	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00262/11S73
5	S73-00464	QB-0573- H	QB-0573	Nguyễn Văn Hảo	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00004/10S73
6	S73-00465	QB-0574- H	QB-0574	Nguyễn Văn Ái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00109/12S73
7	S73-00466	QB-0575-H	QB-0575	Cao Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00007/16S73
8	S73-00467	QB-0576-H	QB-0576	Hoàng Thị Thanh	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00126/15S73
9	S73-00468	QB-0578-H	QB-0578	Nguyễn Văn Phương	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	10/07/2012	15/01/2013	00326/12S73
10	S73-00469	QB-0579-H	QB-0579	Nguyễn Văn Phương	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00008/10S73
11	S73-00470	QB-0580 - H	QB-0580	Nguyễn Văn Khởi	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00009/12S73
12	S73-00471	QB-0581-H	QB- 0581	Nguyễn Văn Sơn	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00328/12S73
13	S73-00474	QB - 0584 -H	QB-0584	Nguyễn Văn Hòa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00009/11S73
14	S73-00475	QB- 0585 - H	QB-0585	Hoàng Văn An	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00011/12S73
15	S73-00476	QB-0586-H	QB-0586	Nguyễn Thị Ty	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00443/09S73
16	S73-00477	QB- 0587 -H	QB-0587	Nguyễn Văn Vững	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00325/15S73
17	S73-00478	QB- 0588- H	QB-0588	Nguyễn Văn Hương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/01/2013	15/07/2013	00009/13S73
18	S73-00479	QB- 0589 -H	QB-0589	Hoàng Văn Tri	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00013/11S73
19	S73-00480	QB-0590 - H	QB-0590	Nguyễn Văn Phương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00015/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
20	S73-00481	QB - 0591-H	QB-0591	Nguyễn Văn Quang	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00009/16S73
21	S73-00631	QB-0756 -H	QB-0756	Nguyễn Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00011/16S73
22	S73-00632	QB-0757H	QB-0757	Cao Văn Cửu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00204/13S73
23	S73-00633	QB-0758 -H	QB-0758	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00329/15S73
24	S73-00634	QB-0759 -H	QB-0759	Nguyễn Văn Tùng	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00019/10S73
25	S73-00635	QB-0760-H	QB-0760	Nguyễn Văn Hợi	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00019/12S73
26	S73-00636	QB-0761 -H	QB-0761	Nguyễn Văn Tung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00331/15S73
27	S73-00637	QB-0762 -H	QB-0762	Nguyễn Văn Ký	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/07/2013	15/01/2014	00287/13S73
28	S73-00638	QB-0763-H	QB-0763	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00015/15S73
29	S73-00639	QB-0221 -H	QB-0221	Nguyễn Văn Thịnh	Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00395/11S73
30	S73-00640	QB-0205-H	QB-0205	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00138/11S73
31	S73-00706	QB-0833H	QB-0833	Nguyễn Văn Đoàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00145/11S73
32	S73-00707	QB-0834-H	QB-0834	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	02/12/2015	00217/15S73
33	S73-00708	QB-0836-H	QB-0836	Nguyễn Văn Ân	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00146/11S73
34	S73-00709	QB-0837-H	QB-0837	Hoàng Văn Thái	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	14/11/2012	15/05/2013	00561/12S73
35	S73-00710	QB-0838-H	QB-0838	Nguyễn Văn Thị	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2013	15/03/2014	00356/13S73
36	S73-00711	QB-0839-H	QB-0839	Hoàng Thị Bảy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00499/10S73
37	S73-00753	QB-0883-H	QB-0883	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00130/15S73
38	S73-00770	QB-0903H	QB-0903	Nguyễn Thịnh Vượng	Gia ninh, Huyện Quảng Ninh	16/03/2009	17/09/2009	00685/09S73
39	S73-00790	QB-0926H	QB-0926	Nguyễn Thị Cảnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00266/11S73
40	S73-00812	QB--0957-H	QB-0957	Cao Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00419/11S73
41	S73-00813	QB-0958-H	QB-0958	Nguyễn Văn Khoa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00420/11S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
42	S73-00814	QB-0959-H	QB-0959	Nguyễn Văn Tứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00030/10S73
43	S73-00815	QB-0960-H	QB-0960	Cao Văn Công	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/01/2013	15/07/2013	00023/13S73
44	S73-00816	QB-0961-H	QB-0961	Hoàng Chí Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00032/10S73
45	S73-00817	QB-0962-H	QB-0962	Hoàng Văn Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00028/12S73
46	S73-00818	QB-0966	QB-0966	Hội CTĐ Bố Trạch	Thị trấn Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00477/08S73
47	S73-00819	QB-0967-H	QB-0967	Nguyễn Ban	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00032/12S73
48	S73-00820	QB-0443-H	QB-0443	Cao Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00323/12S73
49	S73-00821	QB-0968-H	QB-0968	Nguyễn Văn Quyết	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00035/10S73
50	S73-00833	QB-0999-H	QB-0999	Nguyễn Văn Phúc	T.T Hoàn Lão, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00150/11S73
51	S73-00835	QB-0835-H	QB-0835	Nguyễn Văn Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00015/16S73
52	S73-00845	QB-0976-H	QB-0976	Hoàng Quang Hội	Xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	04/02/2009	04/08/2009	00104/09S73
53	S73-00847	QB-0994-H	QB-0994	Nguyễn Thị ý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00024/16S73
54	S73-00848	QB-0995-H	QB-0995	Nguyễn Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00035/11S73
55	S73-00849	QB-0996-H	QB-0996	Nguyễn Văn Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00036/11S73
56	S73-00852	QB-1000-H	QB-1000	Mai Văn Thiện	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00231/11S73
57	S73-00853	QB-1001-H	QB-1001	Nguyễn Thị Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00345/15S73
58	S73-00854	QB-1002-H	QB-1002	Nguyễn Thị Sâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00346/15S73
59	S73-00855	QB-1008-H	QB-1008	Nguyễn Thị Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00206/13S73
60	S73-00856	QB-0378 -H	QB- 0378	Lê Đức Bắc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00438/09S73
61	S73-00861	QB-0220-H	QB-0220	Nguyễn Văn Giác	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00139/11S73
62	S73-00862	QB-1015-H	QB-1015	Nguyễn Văn Hạnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00504/10S73
63	S73-00863	QB-1016-H	QB-1016	Nguyễn Văn Gia	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00505/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
64	S73-00864	QB-1017-H	QB-1017	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00151/11S73
65	S73-00865	QB-1018-H	QB-1018	Nguyễn Văn Thời	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00157/12S73
66	S73-00866	QB-1019-H	QB-1019	Hoàng Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00508/10S73
67	S73-00867	QB-1020-H	QB-1020	Mai Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00153/11S73
68	S73-00870	QB-1023-H	QB-1023	Nguyễn Văn Tín	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00156/11S73
69	S73-00871	QB-1024-H	QB-1024	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00460/09S73
70	S73-00872	QB-1025-H	QB-1025	Nguyễn Văn Luật	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00232/11S73
71	S73-00873	QB-1026-H	QB-1026	Trần Xuân Tứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00144/15S73
72	S73-00875	QB-1028-H	QB-1028	Nguyễn Văn Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00164/12S73
73	S73-00877	QB-1030-H	QB-1030	Mai Văn Bằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00544/11S73
74	S73-00878	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00519/10S73
75	S73-00879	QB-1032-H	QB-1032	Nguyễn Ngọc Quý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00464/15S73
76	S73-00881	QB-1034-H	QB-1034	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00469/09S73
77	S73-00883	QB-1036-H	QB-1036	Hoàng Văn Khen	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00043/11S73
78	S73-00884	QB-1037-H	QB-1037	Nguyễn Văn Thứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00148/15S73
79	S73-00886	QB-1039-H	QB-1039	Nguyễn Thị Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00165/11S73
80	S73-00887	QB-1040-H	QB-1040	Hoàng Huê	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00166/11S73
81	S73-00888	QB-1041H	QB-1041	Nguyễn Văn Phục	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/07/2013	15/01/2014	00309/13S73
82	S73-00889	QB-1042-H	QB-1042	Nguyễn Văn Trung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00149/15S73
83	S73-00890	QB-1043-H	QB-1043	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00136/16S73
84	S73-00891	QB-1044-H	QB-1044	Nguyễn Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00527/10S73
85	S73-00894	QB-1047-H	QB-1047	Nguyễn Văn Cận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/03/2015	15/09/2015	00205/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
86	S73-00895	QB-1048-H	QB-1048	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00171/11S73
87	S73-00896	QB-1049-H	QB-1049	Nguyễn Thị Hợp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/03/2015	15/09/2015	00207/15S73
88	S73-00897	QB-1050-H	QB-1050	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00139/16S73
89	S73-00898	QB-1051-H	QB-1051	Nguyễn Văn Sửu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00555/11S73
90	S73-00899	QB-1052-H	QB-1052	Trần Văn Thuận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00140/16S73
91	S73-00900	QB-1053-H	QB-1053	Hoàng Văn Ngón	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00403/14S73
92	S73-00901	QB-1055-H	QB-1055	Hoàng Thị Lại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00272/11S73
93	S73-00903	QB-1056-H	QB-1056	Nguyễn Văn Sửu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00536/10S73
94	S73-00906	QB-1096-H	QB-1096	Nguyễn Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00540/10S73
95	S73-00910	QB-1057-H	QB-1057	Lê Văn Điệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00046/10S73
96	S73-00912	QB-1059 -H	QB-1059	Nguyễn Văn Trí	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00035/16S73
97	S73-00913	QB-1060-H	QB- 1060	Hoàng Văn Phong	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00112/12S73
98	S73-00914	QB-1065-H	QB-1065	Nguyễn Thị Khương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00043/15S73
99	S73-00915	QB-1061H	QB-1061	Nguyễn Văn Hường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00049/10S73
100	S73-00918	QB-1064-H	QB-1064	Nguyễn Văn Tĩnh	Xã Sơn Trạch,, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00051/10S73
101	S73-00919	QB-1063-H	QB-1063	Hoàng Văn Cẩm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00050/10S73
102	S73-00920	QB-1066-H	QB-1066	Hoàng Xuân Ninh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00358/15S73
103	S73-00921	QB-1067-H	QB-1067	Nguyễn Ngọc Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00144/16S73
104	S73-00922	QB-1068-H	QB-1068	Nguyễn Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00538/10S73
105	S73-00960	QB-1100-H	QB-1100	Nguyễn Thanh Bình	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/01/2014	15/07/2014	00045/14S73
106	S73-00964	QB-1128-H	QB-1128	Nguyễn Văn Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00542/10S73
107	S73-00965	QB-1129-H	QB-1129	Hoàng Thị Duyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00042/16S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
108	S73-00966	QB-1130-H	QB-1130	Nguyễn Văn Quy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00391/13S73
109	S73-00967	QB-1131-H	QB - 1131	Nguyễn Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00565/11S73
110	S73-00968	QB-1106-H	QB-1106	Nguyễn Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00177/10S73
111	S73-00969	QB-1120-H	QB-1120	Nguyễn Văn Hoài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00274/11S73
112	S73-00971	QB-1132-H	QB-1132	Nguyễn Văn Nghĩa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00043/16S73
113	S73-00975	QB-1134-H	QB-1134	Nguyễn Văn Anh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00546/10S73
114	S73-00976	QB-1133-H	QB-1133	Nguyễn Văn Bản	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00056/10S73
115	S73-00977	QB-1140-H	QB-1140	Trần Quang Đảm	Xã Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	01/02/2013	02/08/2013	00109/13S73
116	S73-00979	QB-1168-H	QB-1168	Nguyễn Văn Lộc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00200/12S73
117	S73-00980	QB-1167-H	QB-1167	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00565/10S73
118	S73-00981	QB-1166-H	QB-1166	Nguyễn Văn Trâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00564/10S73
119	S73-00982	QB-1165-H	QB-1165	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00202/10S73
120	S73-00986	QB-1160-H	QB-1160	Ngô Thị Liễu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00416/14S73
121	S73-00987	QB-1159-H	QB-1159	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00276/11S73
122	S73-00989	QB-1157-H	QB-1157	Hoàng Trọng Khai	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00558/10S73
123	S73-00991	QB-1155-H	QB - 1155	Hoàng Văn Lương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00482/15S73
124	S73-00992	QB-1154-H	QB-1154	Hoàng Thị Ngụ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00618/11S73
125	S73-00993	QB-1153-H	QB-1153	Hoàng Thị Lành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00149/14S73
126	S73-00995	QB-1151-H	QB-1151	Lê Xuân Học	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00539/08S73
127	S73-00996	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Thị Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2008	15/03/2009	00538/08S73
128	S73-00997	QB-1149-H	QB-1149	Nguyễn Văn Quế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00480/15S73
129	S73-00999	QB-1147-H	QB-1147	Nguyễn Thế Thường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00187/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
130	S73-01000	QB-1146-H	QB-1146	Cao Xuân Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00184/11S73
131	S73-01001	QB-1145-H	QB-1145	Nguyễn Tiến Ngọc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00186/12S73
132	S73-01002	QB-1164-H	QB-1164	Nguyễn Văn Thiết	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00402/13S73
133	S73-01004	QB-1170-H	QB-1170	Nguyễn Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00198/11S73
134	S73-01005	QB-1171-H	QB-1171	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/04/2016	15/09/2016	00190/16S73
135	S73-01006	QB-1172-H	QB- 1172	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00200/11S73
136	S73-01007	QB-1173-H	QB-1173	Nguyễn Văn Phụng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00583/11S73
137	S73-01009	QB-1175-H	QB-1175	Nguyễn Văn Viên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00203/12S73
138	S73-01012	QB-1181-H	QB-1181	Nguyễn Văn Thúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00205/12S73
139	S73-01013	QB-1182-H	QB-1182	Nguyễn văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00064/12S73
140	S73-01014	QB-1185-H	QB-1185	Nguyễn Thị Vinh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00492/15S73
141	S73-01016	QB-1186- H	QB-1186	Nguyễn Hữu Diện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00060/10S73
142	S73-01018	QB-1136-H	QB-1136	Trần Văn Lưu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00184/10S73
143	S73-01019	QB-1189-H	QB-1189	Nguyễn Văn Quang	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00281/11S73
144	S73-01021	QB-1177-H	QB-1177	Nguyễn Văn Ưu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00573/10S73
145	S73-01022	QB-1178-H	QB-1178	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00204/11S73
146	S73-01023	QB-1179-H	QB-1179	Nguyễn Thị Trường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00586/11S73
147	S73-01025	QB-1238-H	QB-1238	Cao Thị Hiền	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00657/10S73
148	S73-01026	QB-1240-H	QB-1240	Nguyễn Văn Hữu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00231/10S73
149	S73-01027	QB-1241-H	QB-1241	Cao Viết Huê	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2012	15/05/2013	00597/12S73
150	S73-01028	QB-1242-H	QB-1242	Nguyễn Thị Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00170/16S73
151	S73-01030	QB-1244-H	QB-1244	Hoàng Văn Bình	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00662/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
152	S73-01032	QB-1246-H	QB-1246	Nguyễn Văn Đồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00593/10S73
153	S73-01034	QB-1190-H	QB-1190	Tạ Minh Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00625/10S73
154	S73-01035	QB-1191-H	QB-1191	Nguyễn Thị Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00669/11S73
155	S73-01037	QB-1193-H	QB-1193	Nguyễn Thị Hương	Xã sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00208/11S73
156	S73-01039	QB-1196-H	QB-1196	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00209/11S73
157	S73-01040	QB-1197-H	QB-1197	Hoàng Minh Tuyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2010	15/11/2010	00271/10S73
158	S73-01041	QB-1198-H	QB-1198	Nguyễn Văn Cường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00497/15S73
159	S73-01042	QB-1199-H	QB-1199	Nguyễn Văn Hiệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00285/11S73
160	S73-01043	QB-1200-H	QB-1200	Nguyễn Thị Thề	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00286/11S73
161	S73-01044	QB-1201-H	QB-1201	Lê Văn Khánh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2009	15/09/2009	00210/09S73
162	S73-01045	QB-1202-H	QB-1202	Nguyễn Văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00631/10S73
163	S73-01047	QB-1204-H	QB-1204	Nguyễn Thị Lài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00582/10S73
164	S73-01048	QB-1205-H	QB-1205	Nguyễn Văn Sơn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00289/11S73
165	S73-01050	QB-1207-H	QB-1207	Nguyễn Văn Chung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/01/2013	15/07/2013	00106/13S73
166	S73-01051	QB-1208-H	QB-1208	Cao Thị Vân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00635/10S73
167	S73-01053	QB-1210-H	QB-1210	Hoàng Văn Tuyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00234/15S73
168	S73-01054	QB-1211-H	QB-1211	Nguyễn Văn Hoàng	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00547/15S73
169	S73-01055	QB-1212-H	QB-1212	Hoàng Ngọc Lâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00679/11S73
170	S73-01057	QB-1214-H	QB-1214	Cao Thị Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00584/10S73
171	S73-01058	QB-1215-H	QB-1215	Nguyễn Thị Hằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00641/10S73
172	S73-01059	QB-1216-H	QB-1216	Nguyễn Thị Quyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00682/11S73
173	S73-01060	QB-1217-H	QB-1217	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00643/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
174	S73-01061	QB-1218-H	QB-1218	Lê thị Huế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00644/10S73
175	S73-01063	QB-1220-H	QB-1220	Nguyễn Văn Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00645/10S73
176	S73-01064	QB-1221-H	QB-1221	Trần Trung Thành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00686/11S73
177	S73-01065	QB-1222-H	QB-1222	Hoàng Văn Châu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00301/11S73
178	S73-01066	QB-1223-H	QB-1223	Nguyễn Văn Thành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/11/2013	15/05/2014	00507/13S73
179	S73-01067	QB-1224-H	QB-1224	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00241/15S73
180	S73-01068	QB-1225-H	QB-1225	Cao Văn Vĩnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00166/16S73
181	S73-01069	QB-1226-H	QB-1226	Nguyễn Thị Phép	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00501/15S73
182	S73-01071	QB-1228-H	QB-1228	Mai Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00235/13S73
183	S73-01073	QB-1230-H	QB-1230	Nguyễn Văn An	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00651/10S73
184	S73-01074	QB-1231-H	QB-1231	Mai Thị Đoài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00216/12S73
185	S73-01076	QB-1233-H	QB-1233	Nguyễn Thị Tài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	02/06/2015	15/11/2015	00244/15S73
186	S73-01077	QB-1235-H	QB-1235	Nguyễn Thị Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00284/12S73
187	S73-01078	QB-1236-H	QB-1236	Lê Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00554/15S73
188	S73-01079	QB-1237-H	QB-1237	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/09/2013	15/03/2014	00421/13S73
189	S73-01080	QB-1194-H	QB- 1194	Hoàng Thị Thơm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00283/11S73
190	S73-01081	QB-1234-H	QB-1234	Nguyễn Văn Cảnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00696/11S73
191	S73-01084	QB-1248-H	QB-1248	Hoàng Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00220/11S73
192	S73-01087	QB-1252-H	QB-1252	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00058/11S73
193	S73-01088	QB-1253-H	QB-1253	Nguyễn Thị Thanh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00072/15S73
194	S73-01089	QB-1254-H	QB-1254	Hoàng Thị Đông	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00060/11S73
195	S73-01091	QB-1256-H	QB-1256	Cao Văn Nhất	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00078/12S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
196	S73-01092	QB-1257-H	QB-1257	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00063/11S73
197	S73-01093	QB-1258-H	QB-1258	Hoàng Thị Nga	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00080/12S73
198	S73-01095	QB-1260-H	QB-1260	Cao Thị Thắm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00389/15S73
199	S73-01098	QB-1263-H	QB-1263	Nguyễn Thị Hồng Dương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00070/16S73
200	S73-01099	QB-1264-H	QB-1264	Nguyễn Văn Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00605/11S73
201	S73-01100	QB-1265-H	QB-1265	Trần Xuân Đồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2012	15/05/2013	00601/12S73
202	S73-01101	QB-1266-H	QB-1266	Hoàng Thị Hân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00665/10S73
203	S73-01102	QB-1267-H	QB-1267	Nguyễn Văn Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/01/2011	00074/10S73
204	S73-01103	QB-1268-H	QB-1268	Cao Văn Anh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00243/13S73
205	S73-01104	QB-1269-H	QB-1269	Cao Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00667/10S73
206	S73-01105	QB-1270-H	QB-1270	Nguuyễn Văn Phường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00705/11S73
207	S73-01106	QB-1271-H	QB-1271	Hoàng Văn ái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00706/11S73
208	S73-01107	QB-1272-H	QB-1272	Nguyễn Thị Nguyên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00670/10S73
209	S73-01108	QB-1273-H	QB-1273	Nguyễn Văn Tiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00075/10S73
210	S73-01109	QB-1274-H	QB-1274	Nguyễn Thành Trung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00671/10S73
211	S73-01111	QB-1276-H	QB-1276	Hoàng Thị Thắm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2009	15/05/2010	00739/09S73
212	S73-01112	QB-1278-H	QB-1278	Hoàng Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00673/10S73
213	S73-01115	QB-1294-H	QB-1294	Hoàng Văn Mẫn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00327/11S73
214	S73-01116	QB-1281-H	QB-1281	Nguyễn Thị Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00307/08S73
215	S73-01119	QB-1284-H	QB-1284	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00710/11S73
216	S73-01120	QB-1285-H	QB-1285	Nguyễn Văn Dũng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00676/10S73
217	S73-01121	QB-1286-H	QB-1286	Nguyễn Văn Thống	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00321/11S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
218	S73-01123	QB-1288-H	QB-1288	Nguyễn Văn Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00176/16S73
219	S73-01124	QB-1289-H	QB-1289	Nguyễn Văn Thắng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00324/11S73
220	S73-01127	QB-1292-H	QB-1292	Nguyễn Thị Đề	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00298/12S73
221	S73-01128	QB-1293	QB-1293	Nguyễn Văn Hoá	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00715/11S73
222	S73-01129	QB-1296-H	QB-1296	Hoàng Thị Vui	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00076/10S73
223	S73-01130	QB-1297-H	QB-1297	Nguyễn Thị Hương	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/07/2014	15/01/2015	00355/14S73
224	S73-01131	QB-1298-H	QB-1298	Hoàng Thị Thu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00078/10S73
225	S73-01132	QB-1299-H	QB-1299	Nguyễn Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00481/11S73
226	S73-01133	QB-1300-H	QB-1300	Cao Văn Giáo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00074/11S73
227	S73-01134	QB-1301-H	QB-1301	Nguyễn Văn Phòng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00081/16S73
228	S73-01135	QB-1302-H	QB-1302	Nguyễn Văn Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00082/10S73
229	S73-01136	QB-1303-H	QB-1303	Nguyễn Văn Loan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2016	15/07/2016	00083/16S73
230	S73-01137	QB-1304	QB-1304	Hoàng Thị Tài	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00084/10S73
231	S73-01138	QB-1305-H	QB-1305	Nguyễn Văn Ngự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00078/11S73
232	S73-01139	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Thị Nguyệt	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00086/10S73
233	S73-01140	QB-1307-H	QB-1307	Nguyễn Thị Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2009	15/07/2009	00088/09S73
234	S73-01141	QB-1308-H	QB-1308	Nguyễn Thị Hạnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00095/15S73
235	S73-01144	QB-1311-H	QB-1311	Nguyễn Thị Thìn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00083/11S73
236	S73-01149	QB-1316-H	QB-1316	Lê Thị Nhiệm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00720/11S73
237	S73-01151	QB-1318-H	QB-1318	Nguyễn Văn Hành	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00721/11S73
238	S73-01152	QB-1319-H	QB-1319	Lê Thị Hợi	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00564/15S73
239	S73-01155	QB-1322-H	QB-1322	Cao Thị Chung	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00689/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
240	S73-01156	QB-1323-H	QB-1323	Nguyễn Văn Sứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00567/15S73
241	S73-01157	QB-1324-H	QB-1324	Hoàng Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00568/15S73
242	S73-01158	QB-1325	QB-1325	Hoàng Thị Châu	Xá Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00727/11S73
243	S73-01159	QB-1326-H	QB-1326	Nguyễn Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	01/06/2013	15/11/2013	00256/13S73
244	S73-01160	QB-1327-H	QB-1327	Nguyễn Văn Tư	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00337/11S73
245	S73-01161	QB-1329-H	QB-1329	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00086/11S73
246	S73-01162	QB-1330-H	QB-1330	Nguyễn Văn Phú	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00093/10S73
247	S73-01163	QB-1331-H	QB-1331	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00094/10S73
248	S73-01164	QB-1332-H	QB-1332	Nguyễn Thị Thu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00105/12S73
249	S73-01165	QB-1333-H	QB-1333	Nguyễn Văn Toàn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00106/12S73
250	S73-01166	QB-1334-H	QB-1334	Nguyễn Thị Hiền	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00494/11S73
251	S73-01167	QB-1335-H	QB-1335	Nguyễn Văn Lâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00091/11S73
252	S73-01168	QB-1336-H	QB1336	Nguyễn Văn Sỹ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00327/08S73
253	S73-01169	QB-1337-H	QB - 1337	Lê Văn Bốn	Duy Ninh, Huyện Quảng Ninh	09/03/2016	15/08/2016	00002/16S73
254	S73-01221	QB-0110-H	QB-0110	Trương Văn Linh	Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	24/01/2011	24/07/2011	00101/11S73
255	S73-01223	QB-0975 - H	QB - 0975	Đào Thanh Phúc	Xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	24/01/2011	24/07/2011	00102/11S73
256	S73-01224	QB-0557-H	QB-0557	Võ Văn Thương	Hiên Ninh, Huyện Quảng Ninh	17/09/2008	17/03/2009	00600/08S73
257	S73-01225	QB-1282-H	QB-1282	Nguyễn Thị Lợi	, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00238/10S73
258	S73-01226	QB-1283-H	QB-1283	Nguyễn Thị Trung	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00224/11S73
259	S73-01227	QB-1291-H	QB-1291	Nguyễn Thị Tám	xã Bố Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00225/11S73
260	S73-01228	QB-1309-H	QB-1309	Nguyễn Văn Tâm	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00613/11S73
261	S73-01229	QB-1320-H	QB-1320	Nguyễn Thị Bình	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00187/14S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
262	S73-01230	QB-0764-H	QB-0764	Nguyễn Văn Thế	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00531/11S73
263	S73-01231	QB-1045-H	QB-1045	Nguyễn Văn Thành	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00535/15S73
264	S73-01232	QB-1033-H	QB-1033	Nguyễn Văn Sỹ	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00533/15S73
265	S73-01233	QB-1113-H	QB-1113	Lê Thị Vi	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00541/10S73
266	S73-01234	QB-1135-H	QB-1135	Nguyễn Thị Phụng	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00182/11S73
267	S73-01235	QB-1219-H	QB-1219	Hoàng Thị Hiền	, Huyện Bố Trạch	15/09/2009	15/03/2010	00536/09S73
268	S73-01236	QB-1227-H	QB-1227	Nguyễn Thị Phú	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00173/14S73
269	S73-01237	QB-1315	QB-1315	Hoàng Thị Thuyết	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00230/12S73
270	S73-01238	QB-1317-H	QB-1317	Hoàng Thị Xuân	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/03/2011	00242/10S73
271	S73-01245	QB-1174-H	QB-1174	Nguyễn Văn Tri	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00490/15S73
272	S73-01246	QB-1188-H	QB-1188	Nguyễn Thị Minh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/11/2009	14/05/2010	00692/09S73
273	S73-01247	QB-1169-H	QB-1169	Cao Thị ý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00157/14S73
274	S73-01248	QB-1192-H	QB-1192	Nguyễn Thanh Tường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2008	15/11/2008	00259/08S73
275	S73-01249	QB-1195-H	QB-1195	Hoàng Văn Sửu	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00265/12S73
276	S73-01250	QB-1247-H	QB-1247	Nguyễn Văn Thống	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00315/11S73
277	S73-01251	QB-1275-H	QB-1275	Cao Văn Hối	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00672/10S73
278	S73-01252	QB-1287-H	QB-1287	Nguyễn Thị Thẩm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00322/11S73
279	S73-01253	QB-1280-H	QB-1280	Nguyễn Thị Hằng	àngx Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00674/10S73
280	S73-01254	QB-1290-H	QB-1290	Mai Văn Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00681/10S73
281	S73-01255	QB-1413-H	QB-1413	Nguyễn Văn Thứ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00695/10S73
282	S73-01256	QB-1163-H	QB-1163	Nguyễn Văn Phong	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2016	15/07/2016	00050/16S73
283	S73-01259	QB-1035-H	QB-1035	Nguyễn Thi Hoàng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00350/15S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
284	S73-01260	QB-1420-H	QB-1420	Nguyễn Thị Huế	xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00099/10S73
285	S73-01261	QB-1419-H	QB-1419	Thái Đức Hồng	xã Bảo Ninh, T.Phố Đồng Hới	11/11/2009	11/05/2010	00772/09S73
286	S73-01262	QB-1021-H	QB-1021	Nguyễn Văn Mạo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00142/15S73
287	S73-01263	QB-1022-H	QB-1022	Cao Thị Huệ	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00155/11S73
288	S73-01264	QB-1027-H	QB-1027	Cao Trạng	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	14/04/2016	15/09/2016	00135/16S73
289	S73-01265	QB-1029-H	QB-1029	Nguyễn Văn Dậu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/09/2015	15/03/2016	00463/15S73
290	S73-01266	QB-1152-H	QB-1152	Nguyễn Văn Ngọc	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/03/2011	00553/10S73
291	S73-01267	QB-1158-H	QB-1158	Nguyễn Văn Chiến	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00152/14S73
292	S73-01268	QB-1176-H	QB-1176	Nguyễn Thị Liễu	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00203/11S73
293	S73-01269	QB-1206-H	QB-1206	Hoàng Ngọc Lễ	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00211/12S73
294	S73-01270	QB-1239-H	QB-1239	Nguyễn Văn Thái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00218/11S73
295	S73-01271	QB-1245-H	QB-1245	Nguyễn Văn Hạp	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00504/15S73
296	S73-01272	QB-1249-H	QB-1249	Hoàng Văn Dương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2010	15/09/2011	00595/10S73
297	S73-01281	QB-0969-H	QB-0969	Nguyễn Thị Hoá	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/04/2016	15/09/2016	00128/16S73
298	S73-01282	QB-1192-H	QB-1192	Nguyễn Văn Tự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/09/2015	15/03/2016	00493/15S73
299	S73-01283	QB-1229-H	QB-1229	Nguyễn Thị Bình	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00057/11S73
300	S73-01284	QB-1457-H	QB-1457	Trung tâm DL VH và Sinh Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00093/11S73
301	S73-01303	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Tự	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/09/2011	15/03/2012	00569/11S73
302	S73-01304	QB-1281-H	QB-1281	Nguyễn Văn Ân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2014	15/03/2015	00435/14S73
303	S73-01305	QB-1447-H	QB-1447	Cao Xuân Điện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2010	15/11/2010	00339/10S73
304	S73-01306	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Văn Linh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00087/10S73
305	S73-01307	QB-1201-H	QB-1201	Nguyễn Thị Ngân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2010	15/09/2010	00221/10S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
306	S73-01308	QB-1276-H	QB-1276	Hoàng Thị Thắm	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/01/2011	00101/10S73
307	S73-01309	QB-1282-H	QB-1282	Nguyễn Đình Hà	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00193/15S73
308	S73-01310	QB-0759-H	QB-0759	Nguyễn Văn Thắng	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2010	15/07/2010	00102/10S73
309	S73-01311	QB-0378-H	QB-0378	Nguyễn Văn Tuyến	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00101/14S73
310	S73-01312	QB-0586-H	QB-0586	Nguyễn Văn Vĩnh	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00143/11S73
311	S73-01313	QB-1201-H	QB-1201	Hoàng Thị Nghĩa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00208/12S73
312	S73-01314	QB-1334-H	QB-1334	Nguyễn Văn Lực	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00189/14S73
313	S73-01315	QB-1447-H	QB-1447	Cao Xuân Điện	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00571/15S73
314	S73-01318	QB-1188-H	QB-1188	Hoàng Thị Phụng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00542/15S73
315	S73-01319	QB-1024-H	QB-1024	Hoàng Thị Hoài Thương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00652/11S73
316	S73-01320	QB-1240-H	QB-1240	Nguyễn Thị Hà	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/05/2011	15/11/2011	00311/11S73
317	S73-01321	QB-1091-H	QB-1091	Ngô Bá Lực	Cảnh Dương, Huyện Quảng Trạch	20/06/2011	20/12/2011	00391/11S73
318	S73-01322	QB-1483-H	QB-1483	Nguyễn Trọng Quế	Xã Cảnh Dương, Huyện Quảng Trạch	20/06/2011	20/12/2011	00392/11S73
319	S73-01323	QB-1151-H	QB-1151	Nguyễn Thị Duyên	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00696/10S73
320	S73-01324	QB-1167-H	QB-1167	Nguyễn Thị Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	31/05/2013	15/11/2013	00217/13S73
321	S73-01328	QB-1061-H	QB-1061	Nguyễn Văn Hương	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00048/12S73
322	S73-01332	QB-1147-H	QB-1147	Nguyễn Thế Thường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00367/15S73
323	S73-01333	QB-1165-H	QB-1165	Nguyễn Thị Xuân	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00098/11S73
324	S73-01339	QB-1420-H	QB-1420	Mai Thị Hòa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/07/2012	15/01/2013	00438/12S73
325	S73-01340	QB-1057-H	QB-1057	Lê Văn Điệp	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00438/11S73
326	S73-01342	QB-1330-H	QB-1330	Nguyễn Thị Huế	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00202/15S73
327	S73-01344	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Văn Thị	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00079/11S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
328	S73-01345	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Thị Lý	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00080/11S73
329	S73-01347	QB-1044-H	QB-1044	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00151/15S73
330	S73-01356	QB-0960-H	QB-0960	Cao Văn Công	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2010	15/05/2011	00707/10S73
331	S73-01357	QB-1502	MK-PN 01	Ban QLDAPTDLBVTV Mê Kông tỉnh Quảng Bình	07, Quang Trung, T.Phố Đồng Hới	15/11/2011	15/11/2011	00731/11S73
332	S73-01358	QB-1504	MK - PN 02	Ban QLDAPTDLBVTV Mê Kông tỉnh Quảng Bình	07, Quang Trung, T.Phố Đồng Hới	15/11/2012	15/11/2013	00620/12S73
333	S73-01363	QB-0962-H	QB-0962	Hoàng Văn Luận	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	22/07/2015	15/01/2016	00338/15S73
334	S73-01376	QB-1214-H	QB-1214	Cao Thị Huấn	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/01/2013	15/07/2013	00068/13S73
335	S73-01379	QB-1244-H	QB-1244	Nguyễn Văn Mẹo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00068/15S73
336	S73-01380	QB-1252-H	QB-1252	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00384/15S73
337	S73-01381	QB-1257-H	QB-1257	Nguyễn Văn Long	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	23/07/2015	15/01/2016	00387/15S73
338	S73-01382	QB-1267-H	QB-1267	Nguyễn Văn Đại	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/01/2015	15/07/2015	00081/15S73
339	S73-01386	QB-1280-H	QB-1280	Nguyễn Thị Hằng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2011	15/07/2011	00130/11S73
340	S73-01388	QB-1307-H	QB-1307	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00099/12S73
341	S73-01389	QB-1413-H	QB-1413	Nguyễn Văn Tâm	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00180/16S73
342	S73-01391	QB-1457	QB-1457	Trung tâm DLVH và Sinh Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00496/11S73
343	S73-01398	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/07/2012	15/01/2013	00360/12S73
344	S73-01399	QB-1040-H	QB-1040	Hoàng Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/03/2014	15/09/2014	00126/14S73
345	S73-01403	QB-1146-H	QB-1146	Cao Văn Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/03/2011	15/09/2011	00243/11S73
346	S73-01406	QB-1178-H	QB-1178	Nguyễn Thị Hoa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00161/14S73
347	S73-01410	QB-1220-H	QB-1220	Nguyễn Văn Tuyển	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00184/15S73
348	S73-01411	QB-1246-H	QB-1246	Hoàng Thị Vân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00190/15S73
349	S73-01415	QB-1285-H	QB-1285	Cao Văn Hải	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	11/03/2014	15/09/2014	00182/14S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
350	S73-01417	QB-1306-H	QB-1306	Nguyễn Thị Xuân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00200/15S73
351	S73-01427	QB-0221-H	QB-0220	Nguyễn Văn Tĩnh	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00643/11S73
352	S73-01430	QB-1017-H	QB-1017	Nguyễn Văn Phúc	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00139/15S73
353	S73-01434	QB-1120-H	QB-1120	Nguyễn Thị Ngân	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00538/15S73
354	S73-01436	QB-1165-H	QB-1165	Cao Xuân Mừng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00168/15S73
355	S73-01437	QB-1173-H	QB-1173	Hoàng Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/04/2016	15/09/2016	00158/16S73
356	S73-01439	QB-1193-H	QB-1193	Nguyễn Văn Nghị	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00177/15S73
357	S73-01441	QB-1216-H	QB-1216	Hoàng Thị Lý	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00275/12S73
358	S73-01443	QB-1229-H	QB-1229	Cao Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	08/05/2012	15/11/2012	00280/12S73
359	S73-01446	QB-1278-H	QB-1278	Hoàng Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00708/11S73
360	S73-01448	QB-1287-H	QB-1287	Nguyễn Văn ái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	17/11/2015	15/05/2016	00561/15S73
361	S73-01450	QB-1294-H	QB-1294	Nguyễn Văn Mẹo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	03/06/2015	15/11/2015	00252/15S73
362	S73-01451	QB-1305-H	QB-1305	Nguyễn Văn Ngự	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00199/15S73
363	S73-01459	QB-0836-H	QB-0836	Nguyễn Văn Hùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00026/12S73
364	S73-01462	QB-1031-H	QB-1031	Nguyễn Văn Huệ	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/07/2011	15/01/2012	00511/11S73
365	S73-01464	QB-	Phong Nha - 03	Trung tâm du lịch văn hoá và sinh thái	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	24/08/2011	30/07/2012	00182/11V75
366	S73-01469	QB-1199-H	QB-1199	Nguyễn Văn Hiệp	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00116/12S73
367	S73-01473	QB-1286-H	QB-1286	Nguyễn Văn Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/11/2014	15/05/2015	00597/14S73
368	S73-01475	QB-1457-H	QB-1457	Nguyễn Thị Lan	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/01/2012	15/07/2012	00122/12S73
369	S73-01481	QB-1000-H	QB-1000	Nguyễn Thị Hà	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	26/01/2015	15/07/2015	00029/15S73
370	S73-01482	QB-1020-H	QB-1020	Hoàng Văn Thái	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	13/03/2015	15/09/2015	00141/15S73
371	S73-01487	QB-1150-H	QB-1150	Nguyễn Văn Hóa	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	30/03/2012	15/09/2012	00190/12S73

<i>Số TT</i>	<i>Số ĐK</i>	<i>Số ĐKHC</i>	<i>Tên phương tiện</i>	<i>Chủ phương tiện</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Ngày kiểm tra</i>	<i>Ngày hết hạn</i>	<i>Số biên bản</i>
372	S73-01492	QB-1532	Tân An 1	Thôn Tân An	Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch	28/09/2011	28/09/2012	00638/11S73
373	S73-01493	QB-1533	TÂN AN 2	Thôn Tân An	Xã Quảng Thanh, Huyện Quảng Trạch	28/09/2011	28/09/2012	00639/11S73
374	S73-01498	QB-1024-H	QB-1024	Lê Thị Hòa	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	16/11/2015	15/05/2016	00531/15S73
375	S73-01499	QB-1270-H	QB-1270	Nguyễn Văn Tùng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/11/2014	15/05/2015	00593/14S73
376	S73-01501	QB-1316-H	QB-1316	Lê Thị Nhiệm	Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	15/11/2011	15/05/2012	00738/11S73
377	S73-01502	QB-1318-H	QB-1318	Nguyễn Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	18/03/2015	15/09/2015	00201/15S73
378	S73-01537	QB-1566	Thuyền khách DL Composite	UBND Xã Phúc Trạch	Xã Phúc Trạch, Huyện Bố Trạch	17/10/2014	15/05/2015	00550/14S73
379	S73-01545	QB-1573	Thuyền khách DL Composite	UBND Xã Phúc Trạch	Xã Phúc Trạch, Huyện Bố Trạch	17/10/2014	15/05/2015	00557/14S73
380	S73-01637	QB-1153-H	Thuyền du lịch	Hoàng Văn Cường	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	10/09/2015	10/09/2016	00446/15S73
381	S73-01655	QB-1167-H	Thuyền khách du lịch	Trương Văn Hồng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	20/11/2015	15/05/2016	00590/15S73
382	S73-01673	QB-1029-H	Thuyền khách du lịch	Nguyễn Văn Huy	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00096/16S73
383	S73-01678	QB-1174-H	Thuyền du lịch	Hoàng Thị Hiến	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00101/16S73
384	S73-01688	QB-1319-H	Thuyền khách du lịch	Lê Thị Hợi	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00111/16S73
385	S73-01689	QB-1447-H	Thuyền du lịch	Nguyễn Thị Liên	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00112/16S73
386	S73-01690	QB-1657-H	Thuyền khách du lịch	Nguyễn Văn Hoàng	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	28/03/2016	15/09/2016	00113/16S73
387	S73-01697	QB-1334-H	Thuyền du lịch	Nguyễn Văn Lực	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	27/04/2016	15/09/2016	00189/16S73
388	S73-01769	QB-1709-H	Thuyền khách du lịch	Hoàng Văn Thảo	Xã Sơn Trạch, Huyện Bố Trạch	05/07/2016	05/07/2016	00344/16S73